



**BỘ TƯ PHÁP  
VIỆT NAM**



**LIÊN MINH CHÂU ÂU**



**CHƯƠNG TRÌNH  
PHÁT TRIỂN  
LIÊN HỢP QUỐC**

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN GIẢNG VIÊN  
NGUỒN VỀ KỸ NĂNG, NGHIỆP VỤ GIẢI  
QUYẾT BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC  
(DÀNH CHO TẬP HUẤN VIÊN)**

*Tài liệu này là sản phẩm thuộc chương trình “**Tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam (EU JULE)**” do Liên minh Châu Âu tài trợ, với đóng góp tài chính từ UNDP và UNICEF. Chương trình do hai cơ quan này của Liên Hiệp Quốc phối hợp với Bộ Tư pháp Việt Nam thực hiện.*

**CHUYÊN GIA:**

TS. Nguyễn Văn Hợi – Giảng viên Trường Đại học Luật Hà Nội

**HỖ TRỢ CHUYÊN MÔN:** Cục Bồi thường nhà nước – Bộ Tư pháp

1. TS. Nguyễn Văn Bốn – Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước
2. Ths. Nguyễn Thị Tố Hằng – Phó Cục trưởng Cục Bồi thường nhà nước
3. Ths. Nguyễn Thị Tươi – Trưởng phòng, Cục Bồi thường nhà nước
4. Ths. Nguyễn Mai Hạnh – Trưởng phòng, Cục Bồi thường nhà nước
5. Ths. Lê Thị Thu Hằng – Chuyên viên, Cục Bồi thường nhà nước

# LỜI NÓI ĐẦU

Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (TNBTCNN) năm 2017 được ban hành đã trở thành công cụ pháp lý quan trọng để bảo vệ tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức bị thiệt hại cũng như quyền, lợi ích của Nhà nước; từng bước nâng cao trách nhiệm của người thi hành công vụ, hiệu lực, hiệu quả nền công vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hội nhập quốc tế. Có thể khẳng định rằng, sau 3 năm tổ chức triển khai thi hành Luật TNBTCNN năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành, kết quả công tác bồi thường nhà nước cho thấy các quy định mới của Luật cùng với tinh thần trách nhiệm và sự toàn diện trong công tác triển khai thi hành Luật, đã tạo thuận lợi cho người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động giải quyết bồi thường của các cơ quan nhà nước, nhiều vụ việc theo Luật TNBTCNN năm 2017 được các cơ quan giải quyết bồi thường kịp thời giải quyết.

Khi tiến hành giải quyết một vụ việc yêu cầu bồi thường, người giải quyết bồi thường cần phải thực hiện nhiều hoạt động được Luật giao. Do đó, bên cạnh các kiến thức pháp luật nói chung và pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước nói riêng, người giải quyết bồi thường còn cần có các kỹ năng, nghiệp vụ về giải quyết bồi thường. Việc nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại cũng như phải bảo đảm lợi ích của Nhà nước sẽ giúp người giải quyết bồi thường thực hiện tốt hơn công tác này.

Trong khuôn khổ Chương trình tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam (EU JULE), Cục Bồi thường nhà nước, Bộ Tư pháp và Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tổ chức soạn thảo tài liệu tập huấn giảng viên nguồn về “Kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết bồi thường nhà nước”, nhằm cung cấp thông tin, kiến thức, hướng dẫn, hỗ trợ tập huấn viên sử dụng Tài liệu và tiến hành tập huấn một cách khoa học, hiệu quả.

Do lần đầu biên soạn nên tài liệu không tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi mong muốn nhận được những ý kiến góp ý của bạn đọc để tiếp tục hoàn thiện tài liệu trong thời gian tới, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác giải quyết bồi thường nói riêng và công tác bồi thường nhà nước nói chung, xây dựng được đội ngũ công chức có kiến thức, kỹ năng trong việc giải quyết bồi thường.

Trân trọng cảm ơn!

Cục Bồi thường nhà nước, Bộ Tư pháp.

# MỤC LỤC

| NỘI DUNG                                                                                                                                                       | TRANG |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| <b>LỜI NÓI ĐẦU</b>                                                                                                                                             | 3     |
| <b>GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHOÁ TẬP HUẤN</b>                                                                                                                       | 6     |
| <b>NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG CỦA KHOÁ TẬP HUẤN</b>                                                                                                                    | 7     |
| Giám sát và đánh giá                                                                                                                                           | 7     |
| Hướng dẫn chung cho khoá tập huấn                                                                                                                              | 11    |
| Lưu ý đối với tập huấn viên                                                                                                                                    | 11    |
| Yêu cầu về kỹ năng, chuyên môn với tập huấn viên                                                                                                               | 12    |
| Yêu cầu về kỹ năng, chuyên môn với tập huấn viên nguồn<br>(học viên)                                                                                           | 12    |
| <b>CHƯƠNG TRÌNH TẬP HUẤN</b>                                                                                                                                   | 14    |
| <b>PHƯƠNG PHÁP TẬP HUẤN</b>                                                                                                                                    |       |
| Khởi động khoá tập huấn                                                                                                                                        | 17    |
| Phương pháp tập huấn                                                                                                                                           | 19    |
| <b>NỘI DUNG TẬP HUẤN</b>                                                                                                                                       |       |
| <b>PHẦN 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG<br/>TẠI CƠ QUAN TRỰC TIẾP QUẢN LÝ NGƯỜI THI HÀNH<br/>CÔNG VỤ GÂY THIẾT HẠI</b>                               | 20    |
| <b>HOẠT ĐỘNG 1: Các quy định pháp luật về trách nhiệm bồi<br/>thường của Nhà nước</b>                                                                          | 20    |
| <b>HOẠT ĐỘNG 2: Một số vấn đề chung về bồi thường nhà nước</b>                                                                                                 | 21    |
| <b>HOẠT ĐỘNG 3: Cơ quan giải quyết bồi thường</b>                                                                                                              | 24    |
| <b>HOẠT ĐỘNG 4: Quy trình giải quyết bồi thường tại cơ quan trực<br/>tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại</b>                                     | 26    |
| 1. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ yêu cầu bồi thường, thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi<br>thường và cử người giải quyết bồi thường                                           | 26    |
| 2. Cử người giải quyết bồi thường                                                                                                                              | 28    |
| 3. Xác minh thiệt hại                                                                                                                                          | 29    |
| 4. Thương lượng việc bồi thường                                                                                                                                | 29    |
| 5. Quyết định giải quyết bồi thường; hủy, sửa chữa, bổ sung quyết định<br>giải quyết bồi thường; hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết yêu cầu<br>bồi thường | 31    |

|                                                                                     |    |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----|
| 6. Kinh phí bồi thường, thủ tục chi trả                                             | 32 |
| 7. Phục hồi danh dự                                                                 | 32 |
| <b>PHẦN 2: NGUYÊN TẮC VÀ KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG</b>                          | 33 |
| <b>HOẠT ĐỘNG 1: Nguyên tắc khi thực hiện giải quyết bồi thường</b>                  | 33 |
| <b>HOẠT ĐỘNG 2: Kỹ năng giải quyết bồi thường</b>                                   | 35 |
| <b>PHẦN 3: BÀI TẬP THỰC HÀNH</b>                                                    | 36 |
| <b>PHẦN 4: HỌC VIÊN GIẢNG THỬ</b>                                                   | 55 |
| <b>PHẦN 5: TỔNG KẾT VÀ ĐÁNH GIÁ</b>                                                 | 56 |
| <b>PHỤ LỤC 1: SLIDE BÀI GIẢNG CỦA TẬP HUẤN VIÊN</b>                                 | 60 |
| <b>PHỤ LỤC 2: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM ZOOM TRONG TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN</b> | 60 |

## GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHOÁ TẬP HUẤN MỤC TIÊU



Kết thúc khoá tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ giải quyết bồi thường, người học có thể đạt được:

- Được trang bị kỹ năng, phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm.
- Có thể đóng vai trò là giảng viên, hoặc cán bộ phổ biến pháp luật để phổ biến các nội dung sau cho các cán bộ giải quyết bồi thường:
- Vai trò, ý nghĩa công tác bồi thường nhà nước trong đảm bảo quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp năm 2013.
- Kiến thức cơ bản về công tác giải quyết bồi thường; pháp luật về công tác bồi thường nhà nước nói chung và giải quyết bồi thường nói riêng.
- Tầm quan trọng của việc giải quyết bồi thường trong việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại cũng như bảo vệ lợi ích của Nhà nước.
- Các kỹ năng trong quá trình giải quyết bồi thường để đảm bảo việc giải quyết bồi thường kịp thời, đúng pháp luật.

## **NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG CỦA KHOÁ TẬP HUẤN GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

Giám sát và đánh giá khóa tập huấn bao gồm phiếu đánh giá đầu vào, phiếu đánh giá đầu ra nhằm đánh giá những kiến thức, kỹ năng mà người tham gia tập huấn đã tích lũy được sau khóa tập huấn, bao gồm những kiến thức cơ bản về công tác giải quyết bồi thường, tầm quan trọng của công tác giải quyết bồi thường, các kỹ năng và lưu ý trong quá trình giải quyết bồi thường.

Khuyến khích người tham gia tập huấn tham gia thảo luận và phản hồi đối với các nội dung, chương trình tập huấn để đảm bảo nội dung, phương pháp tập huấn được hiệu quả, thiết thực và tạo hứng thú cho người học.

### **(1) Mục tiêu**

- ✓ Mục tiêu: Giải thích mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể.
- ✓ Phân bổ thời gian: Mỗi nội dung sẽ cần bao nhiêu thời gian.
- ✓ Phương pháp sử dụng tập huấn: Tùy thuộc vào nội dung cụ thể của buổi tập huấn mà giảng viên lựa chọn các phương pháp cho phù hợp. Các phương pháp có thể sử dụng: Thuyết trình, trình chiếu video, thảo luận nhóm, bài tập tình huống, bài tập cá nhân, trò chơi câu đố, xây dựng các chương trình trò chơi, sắm vai,...
- ✓ Tài liệu và chuẩn bị tập huấn: Bao gồm các thiết bị và các tài liệu khác cần thiết. Các thiết bị như: Máy tính, máy chiếu, màn chiếu và dây cáp kết nối, đường truyền, hệ thống âm thanh. Các tài liệu: Giấy A0, bút lông, giấy màu, giá đỡ/treo giấy, các đạo cụ khác nhau (nếu cần) cho các trò chơi và các hoạt động sắm vai...

### **(2) Quy trình tập huấn**

- ✓ Mỗi tiết giảng được chia thành các hoạt động chính, theo từng bước. Tập huấn viên chủ động triển khai và linh hoạt khi sử dụng.
- ✓ Mỗi tiết giảng cần có những gợi ý cho người tham gia và những điểm chính trong nội dung.
- ✓ Các gợi ý cho tập huấn viên: Mục tiêu của bài giảng là gì? Lựa chọn phương pháp nào? Cần nghiên cứu những gì trước khi tập huấn?...
- ✓ Cần kiểm soát thời gian của mỗi tiết giảng để tránh bị quá giờ.



### **(3) Thông điệp chính**

- ✓ Các thông điệp chính được xem là kết quả mong đợi trước khi bắt đầu mỗi buổi giảng.
- ✓ Thông điệp chính là những điểm chính mà người học cần nắm được trong mỗi buổi giảng.
- ✓ Các thông điệp giúp thay đổi nhận thức, nâng cao năng lực khi tiến hành giải quyết bài thường.

### **(4) Giáo cụ sử dụng để tập huấn**

- ✓ Các phiếu hướng dẫn và trả lời câu hỏi sử dụng riêng cho tập huấn viên
- ✓ Tài liệu phát cho học viên: Các tài liệu này có thể in ra phát cho học viên hoặc có thể gửi tới học viên qua đường thư điện tử cho học viên trước và trong khoá học
- ✓ Bài thuyết trình powerpoint
- ✓ Các tình huống để thảo luận



# HƯỚNG DẪN CHUNG CHO KHOÁ TẬP HUẤN

## TÀI LIỆU DÀNH CHO HỌC VIÊN

- ✓ Là những tài liệu in hoặc file mềm được lưu giữ trong USB để có thể phát cho học viên tham khảo và ghi nhớ. Nó bao gồm các khái niệm cơ bản, các quy trình, các tình huống, các văn bản quy phạm pháp luật.

## TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN CHO TẬP HUẤN VIÊN

- ✓ Là đề cương để hỗ trợ tập huấn viên thiết kế các nội dung học và các kiến thức cơ bản cho người học cũng như để giúp thiết kế đề cương chi tiết một cách logic và các thông điệp chính cho mỗi buổi giảng.
- ✓ Giúp thực hiện và bổ sung những nội dung, giải thích các khái niệm và cấu trúc sau một số hoạt động cụ thể như thảo luận nhóm, đóng vai, trò chơi câu đố, chiếu video.
- ✓ Hướng dẫn tập huấn không phát cho người học.
- ✓ Kèm theo tài liệu là Phụ lục slide bài giảng dành cho tập huấn viên.

## LƯU Ý ĐỐI VỚI TẬP HUẤN VIÊN

- Thời gian tập huấn: 02 ngày, mỗi ngày có thể từ 6 giờ đến 6,5 giờ một ngày; có 1 đến 1,5 giờ nghỉ giải lao.
- Việc tập huấn có thể được thực hiện trực tiếp hoặc tập huấn online phù hợp với tình hình thực tiễn và đối tượng tập huấn.
- Nên phát tài liệu tham khảo sau khi kết thúc tập huấn để khuyến khích người học chú ý lắng nghe và tham gia thảo luận.
- Các nội dung có mối liên hệ với nhau, tạo thành 1 hệ thống kiến thức tổng hợp có liên quan đến kỹ năng nghiệp vụ giải quyết bồi thường.
- Nội dung của buổi tập huấn được phân bổ thành các tiết học, mỗi tiết học sẽ bao gồm hoạt động thuyết trình, thảo luận và các hoạt động khác (trả lời câu hỏi, bài tập tình huống, đóng vai...) để đạt được mục tiêu cụ thể của buổi học.
- Khuyến khích học viên tham gia, đặc biệt là những học viên không tích cực do e ngại, thiếu tự tin. Với mỗi nhóm đối tượng học viên, tùy vào mục tiêu của tập huấn để lựa chọn nội dung phù hợp.
- Đảm bảo môi trường học có sự tham gia tích cực của tất cả học viên, tránh sự tập trung vào một số học viên, tôn trọng sự khác biệt trong chia sẻ ý kiến, quan điểm.

- Khi thảo luận nhóm, trình bày kết quả thảo luận nhóm, cần phân bổ thời gian hợp lý.
- Thử chạy các video và bài thuyết trình trước khi tiến hành tập huấn. Kiểm tra các thiết bị được sử dụng khi tiến hành tập huấn.

## **YÊU CẦU VỀ KỸ NĂNG, CHUYÊN MÔN VỚI TẬP HUẤN VIÊN**

| <b>Về kinh nghiệm, kỹ năng, “phương pháp”</b>                                                                            | <b>Về kiến thức</b>                                                                                        |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Có kỹ năng và phương pháp sư phạm, phương pháp truyền đạt. Có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, bồi dưỡng, tập huấn. | Có kiến thức pháp luật.                                                                                    |
| Có kinh nghiệm trong công tác bồi thường nhà nước.                                                                       | Có kiến thức và hiểu biết tốt về công tác bồi thường nhà nước, đặc biệt là công tác giải quyết bồi thường. |
| Thành thạo trong việc sử dụng công nghệ thông tin để đảm bảo có thể giảng dạy, tập huấn online.                          | Được đào tạo về phương pháp tập huấn lấy người học làm trung tâm.                                          |

## **YÊU CẦU VỀ KỸ NĂNG, CHUYÊN MÔN VỚI TẬP HUẤN VIÊN NGUỒN (HỌC VIÊN)**

| <b>Về kinh nghiệm, kỹ năng, phương pháp</b>                                                                              | <b>Về kiến thức</b>                                                                                        |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Có kỹ năng và phương pháp sư phạm, phương pháp truyền đạt. Có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, bồi dưỡng, tập huấn. | Có chuyên môn luật hoặc đã từng tham gia các khóa đào tạo về luật.                                         |
| Có kinh nghiệm trong công tác bồi thường nhà nước.                                                                       | Có kiến thức và hiểu biết tốt về công tác bồi thường nhà nước, đặc biệt là công tác giải quyết bồi thường. |
| Biết sử dụng công nghệ thông tin để đảm bảo có thể giảng dạy, tập huấn online.                                           |                                                                                                            |

### **LUU Ý:**

Trong toàn bộ khóa tập huấn và trong từng hoạt động cụ thể của buổi tập huấn, tập huấn viên cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý (tỷ lệ nam – nữ, tỷ lệ học viên ở các cơ quan trung ương – học viên ở các cơ quan địa phương, tỷ lệ học viên ở những cơ quan nhà nước khác nhau...) trong các nhóm thảo luận, nhóm trình bày, các hoạt động sắm vai.

## CHƯƠNG TRÌNH TẬP HUẤN

Trước khi tiến hành khóa tập huấn, tập huấn viên cần lập kế hoạch chi tiết và phân bổ thời gian cho mỗi hoạt động, mỗi chủ đề cụ thể của buổi tập huấn, đảm bảo kiểm soát tốt thời gian, tập huấn đủ các nội dung đã được chuẩn bị để đạt được mục tiêu chung của khóa tập huấn.

Thời gian tập huấn 02 ngày, sử dụng tất cả các hoạt động trong tài liệu này và tài liệu tham khảo cho học viên.

Tùy theo mỗi cơ quan, đơn vị, thời gian tập huấn có thể thay đổi, tuy nhiên, vẫn phải đảm bảo các nội dung, các bước, các hoạt động trong quy trình giải quyết yêu cầu bồi thường.

| Thời gian                                                                                                                                          | Nội dung tập huấn                                                                               | Người thực hiện           | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|
| <b>Ngày tập huấn thứ nhất</b>                                                                                                                      |                                                                                                 |                           |         |
| 7h30-8h00                                                                                                                                          | Đăng ký đại biểu, kiểm tra đường truyền (nếu có)                                                | BTC                       |         |
| 8h00-8h20                                                                                                                                          | Phát biểu khai mạc                                                                              | Cục BTNN, UNDP            | 20      |
| 8h20 – 8h55                                                                                                                                        | Khởi động, làm quen, đánh giá trước khóa học                                                    | Tập huấn viên<br>Học viên | 35      |
| 8h55 – 9h15                                                                                                                                        | Giới thiệu mục tiêu của khóa tập huấn;<br>cách thức tiến hành tập huấn<br>Mong đợi của học viên | Tập huấn viên<br>Học viên | 20      |
| <b>PHẦN 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG TẠI CƠ QUAN TRỰC TIẾP QUẢN LÝ NGƯỜI THI HÀNH CÔNG VỤ THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TNBTCNN NĂM 2017</b> |                                                                                                 |                           |         |
| <b>9h15 – 9h35</b>                                                                                                                                 | Các quy định pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước                                   | Tập huấn viên<br>Học viên | 20      |
| <b>9h35 – 10h10</b>                                                                                                                                | Một số vấn đề chung về bồi thường nhà nước                                                      | Tập huấn viên<br>Học viên | 35      |
| <b>10h10-10h25</b>                                                                                                                                 | Nghỉ giải lao                                                                                   |                           |         |
| <b>10h25-11h10</b>                                                                                                                                 | Cơ quan giải quyết bồi thường                                                                   | Tập huấn viên<br>Học viên | 45      |

| <b>Kết thúc buổi tập huấn thứ nhất</b>                     |                                                                                                                                                       |                           |    |
|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|----|
| 13h45 – 14h00                                              | Đại biểu vào buổi tập huấn/kiểm tra đường truyền (nếu có)                                                                                             | BTC                       |    |
| 14h00 – 15h00                                              | Tiếp nhận và xử lý hồ sơ yêu cầu bồi thường, thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường                                                                          | Tập huấn viên<br>Học viên | 60 |
| 15h00 -15h15                                               | Nghỉ giải lao                                                                                                                                         |                           |    |
| 15h15 – 15h30                                              | Cử người giải quyết bồi thường                                                                                                                        | Tập huấn viên<br>Học viên | 15 |
| 15h30 – 16h30                                              | Xác minh thiệt hại                                                                                                                                    | Tập huấn viên<br>Học viên | 60 |
| <b>Kết thúc ngày làm việc thứ nhất</b>                     |                                                                                                                                                       |                           |    |
| <b>Ngày tập huấn thứ hai</b>                               |                                                                                                                                                       |                           |    |
| 7h30 - 8h00                                                | Đại biểu vào buổi tập huấn/kiểm tra đường truyền (nếu có)                                                                                             | BTC                       |    |
| 8h00 – 8h40                                                | Thương lượng việc bồi thường                                                                                                                          | Tập huấn viên<br>Học viên | 40 |
| 8h40 – 9h10                                                | Quyết định giải quyết bồi thường; hủy, sửa chữa, bổ sung quyết định giải quyết bồi thường; hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường | Tập huấn viên<br>Học viên | 30 |
| 9h10 – 9h30                                                | Kinh phí bồi thường, thủ tục chi trả tiền bồi thường                                                                                                  | Tập huấn viên<br>Học viên | 20 |
| 9h30 – 10h00                                               | Phục hồi danh dự                                                                                                                                      | Tập huấn viên<br>Học viên | 30 |
| 10h00 -10h15                                               | Nghỉ giải lao                                                                                                                                         |                           |    |
| <b>PHẦN 2: NGUYÊN TẮC VÀ KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG</b> |                                                                                                                                                       |                           |    |
| 10h15 – 10h45                                              | Nguyên tắc khi thực hiện giải quyết bồi thường                                                                                                        | Tập huấn viên<br>Học viên | 30 |
| 10h45 – 11h15                                              | Kỹ năng giải quyết bồi thường                                                                                                                         | Tập huấn viên<br>Học viên | 30 |

| <b>Kết thúc buổi tập huấn thứ ba</b> |                                                           |                           |    |
|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------|----|
| 13h45 – 14h00                        | Đại biểu vào buổi tập huấn/kiểm tra đường truyền (nếu có) | BTC                       |    |
| 14h -15h00                           | PHẦN 3: BÀI TẬP THỰC HÀNH                                 | Tập huấn viên<br>Học viên | 60 |
| 15h00 – 15h15                        | Nghỉ giải lao                                             | Tập huấn viên<br>Học viên |    |
| 15h15 – 16h15                        | PHẦN 4: HỌC VIÊN GIẢNG THỬ                                | Học viên                  | 60 |
| 16h15 – 16h45                        | PHẦN 5: TỔNG KẾT VÀ ĐÁNH GIÁ                              | Tập huấn viên             | 30 |
| 16h45                                | Bế mạc lớp tập huấn                                       | BTC                       |    |
| <b>KẾT THÚC TẬP HUẤN</b>             |                                                           |                           |    |



# PHƯƠNG PHÁP TẬP HUẤN

## KHỞI ĐỘNG KHÓA TẬP HUẤN

### BUƯỚC 1: GIỚI THIỆU, LÀM QUEN

- ✓ Khởi động: Trò chơi giới thiệu, làm quen.
- ✓ Mỗi người tự giới thiệu về tên của mình, giới thiệu vai trò và công việc của tổ chức đang làm.
- ✓ Tập huấn viên cũng nên tham dự vào hoạt động này và giới thiệu về bản thân.

### BUƯỚC 2: GIỚI THIỆU CHUNG

- ✓ Chào mừng các học viên đến tham dự khóa tập huấn, gửi lời cảm ơn tới học viên.
- ✓ Giới thiệu chung về các vấn đề có liên quan đến công tác bồi thường nhà nước và Kỹ năng nghiệp vụ giải quyết bồi thường.

### BUƯỚC 3: TỔNG KẾT CÁC MONG ĐỢI TỪ KHÓA TẬP HUẤN

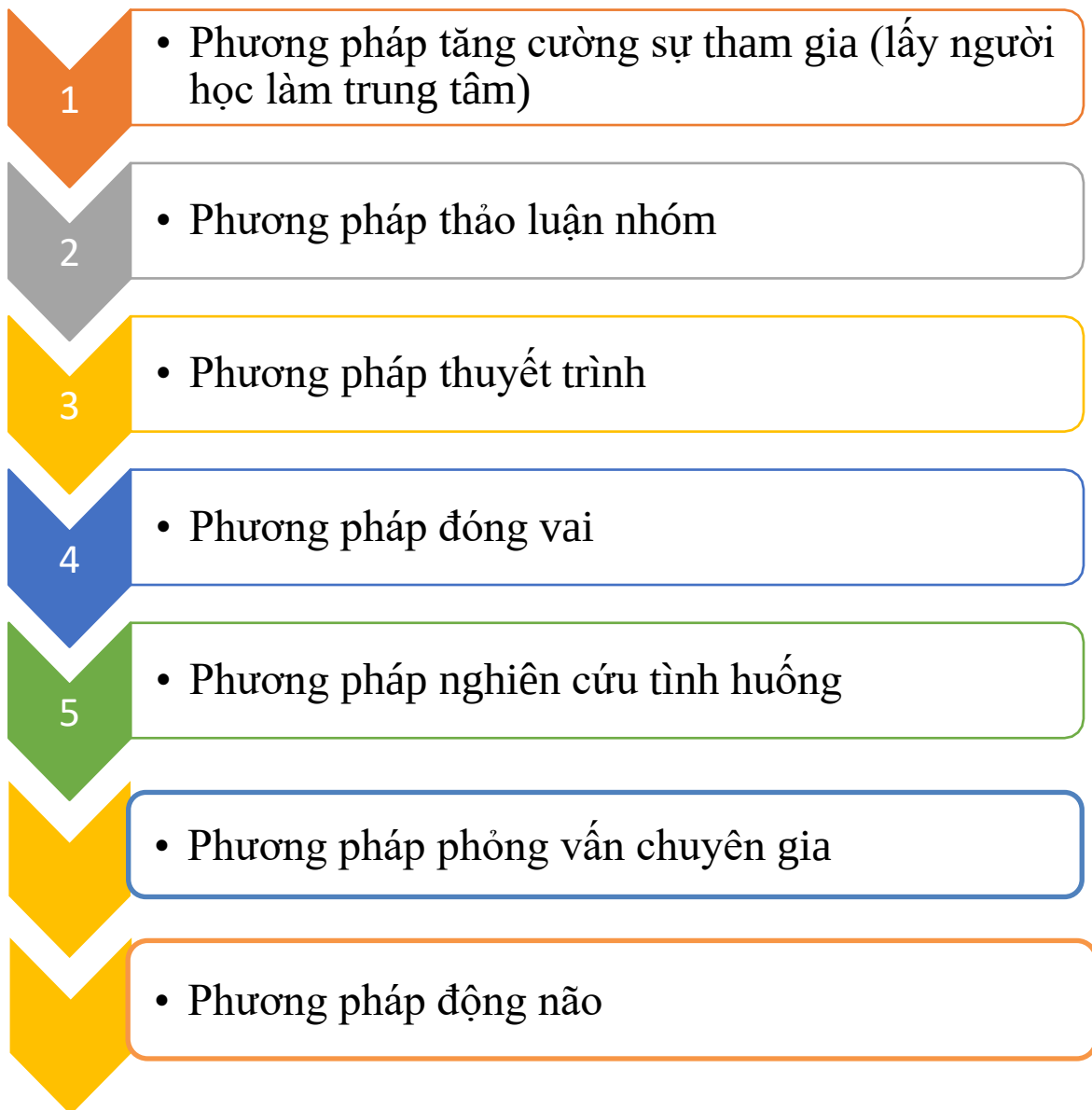
- ✓ Phương pháp: Thảo luận nhóm và đại diện trình bày.
- ✓ Chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận ghi tên các thành viên, đặt tên nhóm và trình bày các mong đợi khi tham gia khóa tập huấn.
- ✓ Đại diện nhóm trình bày các mong đợi của nhóm khi tham gia khóa tập huấn. Cần chỉ rõ những mong đợi có và không có trong nội dung khóa tập huấn, sau đó trình bày tổng quan các học phần và chương trình khóa tập huấn.
- ✓ Đề nghị học viên xem các thông tin cần thiết liên quan đến khóa tập huấn trong tài liệu đã được phát.

### BUƯỚC 4: GIỚI THIỆU CÁC QUY ĐỊNH CỦA KHÓA TẬP HUẤN

- ✓ Trình bày và thống nhất với học viên các quy định của khóa tập huấn như giờ bắt đầu, giờ kết thúc, tham dự đầy đủ các buổi học tập.
- ✓ Tập trung lắng nghe, tích cực phát biểu ý kiến, tham gia thảo luận nhóm, điện thoại để chế độ rung...
- ✓ Tôn trọng sự khác biệt.

- ✓ Giải thích với học viên rằng cuối mỗi ngày học, mỗi người sẽ ghi lại những cảm nhận, phản ánh về những nội dung, hoạt động diễn ra trong ngày:
- Học được một điều gì mới.
  - Một điều gì đó mà anh/chị nghĩ là anh/chị sẽ làm khác đi sau khi tham gia tập huấn.
  - Một điều gì mà anh/chị muốn học thêm nữa.

## PHƯƠNG PHÁP TẬP HUẤN



# NỘI DUNG TẬP HUẤN

## PHẦN 1.

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG TẠI CƠ QUAN TRỰC TIẾP QUẢN LÝ NGƯỜI THI HÀNH CÔNG VỤ GÂY THIẾT HẠI

### HOẠT ĐỘNG 1: CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG CỦA NHÀ NƯỚC

---

#### Mục tiêu

- Nắm được các quy định của pháp luật quốc tế có quy định về quyền con người, quyền công dân, quyền được bồi thường, đền bù do hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây ra.

- Nắm được các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định của pháp luật về công tác bồi thường nhà nước, đặc biệt là các quy định về việc giải quyết bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.

- Trên cơ sở nắm bắt được các quy định của pháp luật, giúp cho các học viên có kỹ năng áp dụng pháp luật khi thực hiện công tác bồi thường nhà nước, khi thực hiện giải quyết bồi thường; có thái độ đúng mực khi thực hiện giải quyết bồi thường, nhất là trong việc ứng xử với người bị yêu cầu bồi thường, trong quá trình thương lượng việc bồi thường.

---



#### Chuẩn bị

- Giấy, bút
  - Bài trình bày powerpoint (slide 7-8)
- 



**Thời gian: 20 phút**

---

## Các bước tiến hành

1. Tập huấn viên phát cho mỗi học viên một tờ giấy A4. Tập huấn viên đề nghị mỗi học viên bằng hiểu biết của mình ghi ngắn gọn:
  - Tên các điều khoản, các văn bản quốc tế quy định về quyền con người, quyền công dân, quyền được bồi thường, đền bù do hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ gây ra.
  - Tên các văn bản quy phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước của Việt Nam (bao gồm các văn bản quy định về quản lý nhà nước về công tác bồi thường và các văn bản quy định về việc giải quyết bồi thường).
2. Học viên đã hoàn thành phần ghi vào giấy A4 và gửi tập huấn viên
3. Tập huấn viên sẽ tổng hợp kết quả từ học viên. Những nội dung giống nhau sẽ được gộp lại thành một nhóm.
4. Tập huấn viên bổ sung những nội dung còn thiếu thông qua trình chiếu slide (slide 7-8).

## HOẠT ĐỘNG 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC

### Mục tiêu



- Giúp các học viên hiểu được bồi thường nhà nước là gì, tại sao cần phải có bồi thường nhà nước, vai trò của bồi thường nhà nước.
- Nắm bắt được những vấn đề chung về pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (đối tượng được bồi thường, phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, cơ quan giải quyết bồi thường...)
- Nắm được vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường trong việc giải quyết bồi thường.
- Giúp các học viên có được những kỹ năng cơ bản trong thực hiện công tác bồi thường nhà nước, kỹ năng trong việc xác định đối tượng được bồi thường, xác định phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, kỹ năng trong xác định cơ quan giải quyết bồi thường..., có thái độ, cách ứng xử đúng mực trong quá trình thực hiện công tác bồi thường nhà nước.



### Chuẩn bị

- Giấy, bút dạ, bảng flipchart
- Bài trình bày powerpoint (từ slide 9 đến slide 14)



**Thời gian: 35 phút**

### Các bước tiến hành

| Nội dung bài học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Phương pháp sử dụng                                               | Thời gian                       | Giáo cụ trực quan                                 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------|
| Tập huấn viên giới thiệu hoạt động và mục tiêu của hoạt động                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thuyết trình                                                      | 03 phút                         | Power Point (slides số 9)                         |
| Tập huấn viên chia các học viên thành 04 nhóm, phát cho mỗi học viên giấy A4. Yêu cầu các nhóm thảo luận và ghi các nội dung thảo luận về các vấn đề:<br>- Hiểu biết của học viên về công tác bồi thường nhà nước<br>- Vai trò của công tác bồi thường nhà nước<br>- Đối tượng được bồi thường<br>- Các nguyên tắc giải quyết bồi thường<br>- Cơ chế bồi thường nhà nước | Phương pháp động não – sử dụng Câu hỏi/ trả lời và thảo luận nhóm | 10 phút                         | Giấy, bút, Power Point (Slide 10-11)              |
| Tập huấn viên yêu cầu đại diện các nhóm trình bày. Với những nội dung có kết quả giống nhau, các nhóm sau sẽ chỉ bổ sung khi có thông tin mới hoặc khác so với nhóm trước                                                                                                                                                                                                | Thuyết trình                                                      | 03 phút/nhóm (có khoảng 4 nhóm) |                                                   |
| Tập huấn viên sẽ ghi lại phần trình bày của các nhóm và tổng hợp, bổ sung những nội dung còn thiếu                                                                                                                                                                                                                                                                       | Thuyết trình, đào tạo có sự tham gia                              | 10 phút                         | Bảng, bút, Power Point (từ slide 12 đến slide 14) |

## THỰC HÀNH TÌNH HUỐNG MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC

### NỘI DUNG TÌNH HUỐNG

- Ông Q bị UBND quận A ban hành Quyết định thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với mảnh đất mà ông đang ở. Sau đó ông Q có khiếu nại về Quyết định thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đó và được UBND thành phố HN khi giải quyết khiếu nại lần 2 đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại *trong đó chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Q*.

Căn cứ quyết định giải quyết khiếu nại của UBND thành phố HN, ông Q đã gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường đến UBND quận A.

### CÂU HỎI ĐẶT RA ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG

Vụ việc yêu cầu bồi thường của ông Q có thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2017 không?

### GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

1. Trên cơ sở các tình tiết của tình huống, tập huấn viên dành 05 phút để cho các học viên nghiên cứu tình huống, suy nghĩ câu trả lời.
2. Tập huấn viên đề nghị một số học viên phát biểu câu trả lời của mình.
3. Tập huấn viên tổng hợp lại và trao đổi, giải đáp câu hỏi đặt ra đối với tình huống. Trong trường hợp này, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 8 và khoản 11 Điều 17 Luật TNBTCNN năm 2017 thì vụ việc yêu cầu bồi thường của ông Q thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính.

## HOẠT ĐỘNG 3: CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

### Mục tiêu



- Nắm được các quy định về cơ quan giải quyết bồi thường trong từng lĩnh vực: quản lý hành chính, tổ tụng hình sự, tổ tụng dân sự, tổ tụng hành chính, thi hành án hình sự, thi hành án dân sự.
- Nắm được thẩm quyền xác định cơ quan giải quyết bồi thường, thủ tục xác định cơ quan giải quyết bồi thường.
- Sau tập huấn, học viên có thể xác định được cơ quan giải quyết bồi thường đối với một vụ việc cụ thể.



### Chuẩn bị

- Bút, bảng flipchart.
- Bài trình bày powerpoint (từ slide 16 đến slide 25)



**Thời gian: 45 phút (bao gồm cả thực hành tình huống: 15 phút)**

### Các bước tiến hành

| Nội dung bài học                                                                                                                      | Phương pháp sử dụng       | Thời gian | Giáo cụ trực quan                                     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------|-------------------------------------------------------|
| Trên cơ sở tài liệu đã phát cho học viên. Tập huấn viên yêu cầu các học viên nghiên cứu các quy định về cơ quan giải quyết bồi thường |                           | 05 phút   | Power Point (slides 15)                               |
| Tập huấn viên đề nghị các học viên trả lời các câu hỏi về cơ quan giải quyết bồi thường trong các lĩnh vực                            | Câu hỏi/trả lời           | 15 phút   | Giấy, bút, Power Point (slide 16)                     |
| Tập huấn viên ghi lại các câu trả lời của học viên                                                                                    |                           | 5 phút    | Bảng, bút, Power Point (từ slides 17 đến slide 21...) |
| Tập huấn viên bổ sung những nội dung còn thiếu                                                                                        | Thuyết trình/ Power Point | 05 phút   |                                                       |



## **THỰC HÀNH TÌNH HUỐNG XÁC ĐỊNH CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG:**

**Thời gian: 15 phút**

### **NỘI DUNG TÌNH HUỐNG**

Năm 2019, Ông Nguyễn Văn Mạnh được UBND quận A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất ông vừa mua. Sau đó, do có khiếu nại của bà B về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Mạnh, Năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố HN đã chấp nhận khiếu nại của bà B (khi giải quyết khiếu nại lần 2), đề nghị UBND quận A thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp. Tháng 01/2021, UBND quận A đã ban hành Quyết định thu hồi quyết định cấp đất cho ông Mạnh. Căn cứ quyết định thu hồi này, tháng 7/2021 ông Mạnh gửi đơn yêu cầu bồi thường đến UBND quận A.

### **CÂU HỎI ĐẶT RA ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG NÀY**

Trong trường hợp này, căn cứ quy định của Luật TNBTCNN năm 2017, cơ quan nào là cơ quan giải quyết bồi thường đối với yêu cầu bồi thường của ông Mạnh?

### **GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG**

1. Trên cơ sở các tình tiết của tình huống, tập huấn viên dành 05 phút để cho các học viên nghiên cứu tình huống, suy nghĩ câu trả lời.
2. Tập huấn viên đề nghị một số học viên phát biểu câu trả lời của mình.
3. Tập huấn viên tổng hợp lại và trao đổi, giải đáp câu hỏi đặt ra đối với tình huống.

Trong trường hợp này, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật TNBTCNN năm 2017 thì Ủy ban nhân dân quận A là cơ quan giải quyết bồi thường đối với yêu cầu bồi thường của ông Mạnh.

## HOẠT ĐỘNG 4: QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG TẠI CƠ QUAN TRỰC TIẾP QUẢN LÝ NGƯỜI THI HÀNH CÔNG VỤ GÂY THIẾT HẠI

### Mục tiêu

- Nắm được các bước trong quy trình giải quyết bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.
- Nắm được hồ sơ yêu bồi thường gồm những tài liệu gì, trình tự, thủ tục tiếp nhận, xử lý hồ sơ yêu cầu bồi thường. Các trường hợp thụ lý, không thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường.
- Nắm được các thiệt hại được bồi thường và các cách xác minh thiệt hại theo quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.
- Nắm được các quy định về: thương lượng việc bồi thường, quyết định giải quyết bồi thường, kinh phí bồi thường và chi trả tiền bồi thường.
- Thông qua việc nắm được các quy định trong quy trình giải quyết bồi thường giúp cho các học viên có được các kỹ năng khi thực hiện giải quyết bồi thường, có thái độ đúng đắn trong giao tiếp, ứng xử khi thực hiện giải quyết bồi thường.



### Chuẩn bị

- Giấy A4, bút, bảng flipchart
- Bài trình bày powerpoint (từ slides số 27 đến slide số 90)



**Tổng thời gian: 255 phút**

### Các bước tiến hành

Trình tự, thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại bao gồm các bước cơ bản sau:

# 1. Tiếp nhận và xử lý hồ sơ yêu cầu bồi thường, thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường và cử người giải quyết bồi thường

**Thời gian: 60 phút (bao gồm cả thực hành tình huống: 15 phút)**

| Nội dung bài học                                                                                                                                                                            | Phương pháp sử dụng          | Thời gian | Giáo cụ trực quan                                        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------|----------------------------------------------------------|
| Trên cơ sở tài liệu đã phát cho học viên. Tập huấn viên yêu cầu các học viên nghiên cứu các quy định về việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ yêu cầu bồi thường.                                   |                              | 10 phút   |                                                          |
| Tập huấn viên thuyết trình về các quy định của pháp luật về tiếp nhận và xử lý hồ sơ yêu cầu bồi thường (bao gồm quy định về hồ sơ yêu cầu bồi thường, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ...). | Thuyết trình/<br>Power Point | 5 phút    | Giấy, bút,<br>Power Point<br>(từ slides 29 đến slide 47) |
| Trong quá trình thuyết trình, tập huấn viên đưa ra các tình huống để làm rõ hơn nội dung các quy định.                                                                                      |                              |           | Bảng, bút<br>Power Point<br>(slides 35 -36; 39-40)       |

## THỰC HÀNH TÌNH HUỐNG XÁC ĐỊNH TƯ CÁCH PHÁP LÝ CỦA NGƯỜI GỬI HỒ SƠ ĐỂ XÁC ĐỊNH XEM CÓ THỤ LÝ HAY KHÔNG THỤ LÝ HỒ SƠ YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

**Thời gian: 15 phút**

### NỘI DUNG TÌNH HUỐNG

**Công ty TNHH Vật tư nông nghiệp (VTNN) A** bị Cơ quan thuế tỉnh C xử phạt hành chính do chậm nộp thuế. **Công ty A** sau đó có khiếu nại về việc bị xử phạt sai và được cơ quan thuế B chấp nhận khiếu nại. Gần 2 năm sau, **công ty A** đăng ký chuyển đổi hình thức Công ty thành Công ty Cổ phần VTNN A. **Công ty Cổ phần VTNN A** có đi yêu cầu Cơ quan thuế B bồi thường và cơ quan B từ chối vì cho rằng Công ty Cổ phần VTNN A không phải là **Công ty TNHH VTNN A** nên không có quyền yêu cầu bồi thường.

### CÂU HỎI ĐẶT RA ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG

Việc cơ quan thuế B từ chối thụ lý yêu cầu bồi thường của Công ty Cổ phần VTNN A là đúng hay không đúng quy định của Luật TNBTCNN?

## GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

Cơ quan thuế tỉnh C từ chối thụ lý yêu cầu bồi thường của Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp A là không đúng quy định.

Vì : Công ty cổ phần VTNN A là công ty đã kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty TNHH Vật tư nông nghiệp A (khoản 2 Điều 5)

### 2. Cử người giải quyết bồi thường

**Thời gian: 15 phút**

#### CÁCH THỨC TIẾN HÀNH

- Tập huấn viên đưa ra 01 tình huống về cử người giải quyết bồi thường, đặt ra câu hỏi đối với tình huống.
- Trên cơ sở các tình tiết của tình huống, tập huấn viên dành 05 phút để cho các học viên nghiên cứu tình huống, suy nghĩ câu trả lời.
- Tập huấn viên đề nghị các học viên trả lời đối với tình huống đó. Trên cơ sở trả lời của học viên, tập huấn viên tổng hợp lại và trao đổi, giải đáp thông qua trình chiếu slide (slide 49-50).
- Tập huấn viên thuyết trình về điều kiện, tiêu chuẩn, thời hạn, cử người giải quyết bồi thường thông qua trình chiếu slide 51.

### THỰC HÀNH TÌNH HUỐNG LIÊN QUAN ĐẾN CỬ NGƯỜI GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

#### NỘI DUNG TÌNH HUỐNG

Ông A bị UBND phường Đ quận B thành phố HN xử phạt hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính do **xây dựng công trình trái phép**. Ông A khiếu nại và được UBND quận B chấp nhận khi GQKN lần 2. Ông A căn cứ quyết định GQKN lần 2 để yêu cầu UBND phường Đ bồi thường.

UBND phường Đ đã cử công chức tư pháp - hộ tịch làm người giải quyết bồi thường.

#### CÂU HỎI ĐẶT RA ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG

Việc UBND phường Đ cử công chức tư pháp-hộ tịch làm người giải quyết bồi thường đối với vụ việc yêu cầu bồi thường của ông A có đúng quy định của Luật TNBTCNN năm 2017 không?

#### GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG

1. Trên cơ sở các tình tiết của tình huống, tập huấn viên dành 05 phút để cho các học viên nghiên cứu tình huống, suy nghĩ câu trả lời.
2. Tập huấn viên đề nghị một số học viên phát biểu câu trả lời của mình.
3. Tập huấn viên tổng hợp lại và trao đổi, giải đáp câu hỏi đặt ra đối với tình huống.

Trong vụ việc yêu cầu bồi thường của ông A liên quan đến lĩnh vực xây dựng. Do vậy, UBND phường Đ cử công chức tư pháp-hộ tịch làm người giải quyết bồi thường đối với yêu cầu bồi thường trong lĩnh vực xây dựng là **chưa phù hợp** => Trường

hợp này phải cử công chức phụ trách công tác xây dựng mới đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 43 Luật TNBTCNN năm 2017.

### 3. Xác minh thiệt hại

**Thời gian:** 60 phút

1. Tập huấn viên trình bày bằng Power Point về các nguyên tắc xác định thiệt hại, cách tính giá trị thiệt hại, khoảng thời gian xác định đối với các thiệt hại (10 phút).
2. Tập huấn viên chia lớp thành 4 nhóm nhỏ và đề nghị các nhóm trao đổi, thảo luận về 1-2 loại thiệt hại (do tập huấn viên phân công). Các nhóm sẽ thảo luận về cách xác định thiệt hại đối với từng loại thiệt hại cụ thể (15 phút) (slide 55).
3. Mời đại diện các nhóm lên trình bày về nội dung được phân công (5 phút/nhóm).
4. Tập huấn viên ghi tóm tắt các nội dung các nhóm trình bày lên bảng (10 phút) (slide 56).
5. Tập huấn viên tổng hợp và sẽ bổ sung những nội dung còn thiếu thông qua trình chiếu slide (5 phút) (từ slide 57 đến slide 73).

### 4. Thương lượng việc bồi thường

**Thời gian:** 40 phút

- ✓ Tập huấn viên hỏi học viên về các vấn đề sau trong thương lượng việc bồi thường:
  1. Chuẩn bị thương lượng
    - ◆ Thời hạn thương lượng.
    - ◆ Nguyên tắc thương lượng
    - ◆ Thành phần tham gia thương lượng
    - ◆ Địa điểm thương lượng
    - ◆ Nội dung thương lượng
  2. Trình tự, thủ tục của buổi thương lượng
  3. Kết thúc việc thương lượng (Biên bản kết quả thương lượng)
- ✓ Sau khi các học viên trả lời về từng vấn đề, tập huấn viên sẽ ghi tóm tắt các nội dung trả lời lên bảng.
- ✓ Tập huấn viên tổng hợp và bổ sung các nội dung còn thiếu thông qua trình chiếu slide.(từ slide 76 đến slide 81)

- Sau khi các học viên đã nắm được các nội dung cơ bản trong quá trình thương lượng việc bồi thường, tập huấn viên có thể cho các học viên thực hành việc thương lượng bồi thường thông qua phương pháp phân vai, cụ thể tập huấn viên sẽ phân công:
  - + 01 học viên đóng vai người giải quyết bồi thường
  - + 01 học viên là người yêu cầu bồi thường
  - + 01 học viên là Thủ trưởng cơ quan giải quyết bồi thường
  - + 01 học viên là đại diện Sở Tư pháp
- Các học viên sau khi nhận vai, trên cơ sở các quy định của pháp luật mà tập huấn viên đã là rõ ở trên để tiến hành việc thương lượng giải quyết bồi thường.

## **THỰC HÀNH TÌNH HUỐNG PHÂN VAI TRONG THƯƠNG LƯỢNG VIỆC BỒI THƯỜNG**

### **NỘI DUNG TÌNH HUỐNG**

Trong buổi thương lượng bồi thường theo Luật TNBTCNN năm 2017 đối với vụ việc trong lĩnh vực tổ tụng hình sự, tập huấn viên đã phân công:

- Học viên A đóng vai người yêu cầu bồi thường;
- Học viên B đóng vai người giải quyết bồi thường;
- Học viên C đóng vai Thủ trưởng cơ quan giải quyết bồi thường;
- Học viên D đóng vai đại diện Sở Tư pháp;
- Học viên E đóng vai đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

### **CÂU HỎI ĐẶT RA ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG**

Việc phân các vai tham gia buổi thương lượng đối với vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước trong lĩnh vực tổ tụng hình sự như trên đã đúng và đủ theo Luật TNBTCNN năm 2017 chưa? Trình tự tiến hành tại buổi thương lượng được thực hiện như thế nào?

### **GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG**

1. Về các thành phần tham gia buổi thương lượng như tập huấn viên phân công như nội dung tình huống là đã đầy đủ các thành phần bắt buộc phải có trong buổi thương lượng theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật TNBTCNN năm 2017.

2. Trình tự, tiến hành buổi thương lượng được thực hiện như sau:

Theo quy định tại khoản 6 Điều 46 Luật TNBTCNN năm 2017, trình tự tiến hành tại buổi thương lượng được thực hiện như sau:

- Học viên A (Người yêu cầu bồi thường) trình bày ý kiến về yêu cầu bồi thường của mình và cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ liên quan đến yêu cầu bồi thường của mình (nếu có);

- Học viên B (Người giải quyết bồi thường) công bố báo cáo xác minh thiệt hại;

- Học viên B (Người giải quyết bồi thường) và Học viên A (người yêu cầu bồi thường) trao đổi, thỏa thuận về các nội dung thương lượng;

- Học viên C (Đại diện cơ quan giải quyết bồi thường) trình bày ý kiến;

- Học viên D (Đại diện Viện kiểm sát tỉnh) phát biểu ý kiến.

- Học viên E (Đại diện cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước) phát biểu ý kiến.

## **5. Quyết định giải quyết bồi thường; hủy, sửa chữa, bổ sung quyết định giải quyết bồi thường; hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ việc giải quyết yêu cầu bồi thường.**

**Thời gian:** 30 phút

- ✓ Tập huấn viên hỏi học viên một số vấn đề liên quan đến quyết định giải quyết bồi thường; hủy, sửa chữa, bổ sung, tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết bồi thường.
- ✓ Sau khi các học viên trả lời, tập huấn viên sẽ ghi tóm tắt nội dung trả lời lên bảng.
- ✓ Tập huấn viên tổng hợp và bổ sung các nội dung còn thiếu thông qua trình chiếu slide (từ slide 84 đến slide 90).



## 6. Kinh phí bồi thường và thủ tục chi trả

**Thời gian: 20 phút**

- ✓ Tập huấn viên đề nghị học viên bằng hiểu biết của mình trả lời các nội dung:
  - Kinh phí bồi thường bao gồm những khoản tiền nào?
  - Cơ quan có trách nhiệm lập dự toán, quyết toán kinh phí bồi thường.
  - Hồ sơ, thủ tục cấp phát kinh phí và chi trả tiền bồi thường.
- ✓ Học viên đã hoàn thành phần ghi nội dung và báo cáo với tập huấn viên
- ✓ Tập huấn viên sẽ tổng hợp từ trả lời của học viên và ghi lên bảng.
- ✓ Tập huấn viên bổ sung những nội dung còn thiếu thông qua trình chiếu slide (từ slide 92 đến slide 94).

✓

## 7. Phục hồi danh dự

**Thời gian: 30 phút**

- ✓ Tập huấn viên chia lớp thành 04 nhóm và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng nhóm:
  - Nhóm 1: Thảo luận thảo luận về đối tượng, hình thức phục hồi danh dự trong tổ tụng hình sự.
  - Nhóm 2: Thảo luận thảo luận về đối tượng, hình thức phục hồi danh dự trong quản lý hành chính.
  - Nhóm 3: Thảo luận về trình tự, thủ tục trực tiếp xin lỗi và cải chính công khai
  - Nhóm 4: Thảo luận về trình tự, thủ tục đăng báo xin lỗi và cải chính công khai.
- ✓ Sau khi các nhóm trao đổi, thảo luận, tập huấn viên đề nghị đại diện của các nhóm lên trình bày.
- ✓ Tập huấn viên tổng hợp và bổ sung các nội dung còn thiếu thông qua trình chiếu slide (từ slide số 95 đến slide 103)



---

**HOẠT ĐỘNG 1. Nguyên tắc khi thực hiện giải quyết bồi thường**

---

**Mục tiêu**

- Hiểu và nắm được các nguyên tắc cơ bản để giải quyết bồi thường.
- Biết vận dụng những nguyên tắc này trong quá trình giải quyết bồi thường.
- Những việc nên làm, không nên làm khi thực hiện giải quyết bồi thường.

**Chuẩn bị**

- Bút, giấy, bảng flipchart
- Bài trình bày powerpoint: (từ slides 106 đến slide 116)

**Thời gian: 30 phút****Các bước tiến hành**

1. Tập huấn viên yêu cầu các học viên suy nghĩ và trả lời ngắn gọn các nguyên tắc cơ bản trong quá trình giải quyết bồi thường. Những việc nên làm, không nên làm trong quá trình giải quyết bồi thường.
2. Tập huấn viên yêu cầu các học viên trình bày nội dung mình đã chuẩn bị.
3. Tập huấn viên ghi nội dung trả lời lên bảng và bổ sung những nội dung còn thiếu thông qua trình chiếu Power Point. (từ slides 105 đến slide 115).

---

## HOẠT ĐỘNG 2: KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

### Mục tiêu



Giúp các học viên nắm được các kỹ năng trong quá trình giải quyết bồi thường.

Sau khóa tập huấn, các học viên có thể áp dụng các kỹ năng này khi tham mưu thực hiện công tác bồi thường nhà nước nói chung và thực hiện giải quyết bồi thường nói riêng.



### Chuẩn bị

- Bút, giấy, bảng flipchart
- Bài trình bày powerpoint



**Thời gian: 30 phút**

### Các bước tiến hành

1. Tập huấn viên đề nghị các học viên bằng hiểu biết của mình chia sẻ về các kỹ năng mình đã áp dụng thực tiễn trong quá trình giải quyết bồi thường (kỹ năng giao tiếp, xây dựng lòng tin, kỹ năng giải thích quyền và nghĩa vụ của người yêu cầu bồi thường, kỹ năng bảo đảm việc giải quyết bồi thường được kịp thời, đúng pháp luật...).
  2. Tập huấn viên ghi các nội dung trả lời của học viên lên bảng.
  3. Tập huấn viên tổng hợp các nội dung trả lời và bổ sung những nội dung còn thiếu thông qua trình chiếu Power Point (từ slides 117 đến slide 129).
-

**Mục tiêu**

Luyện tập để nâng cao kỹ năng nghiệp vụ giải quyết bồi thường đối với một yêu cầu bồi thường

**Chuẩn bị**

- Bìa màu, tình huống, băng keo giấy, bút dạ, bảng flipchart và một số đạo cụ khác



**Thời gian: 60 phút**

**Các bước tiến hành**

**1.** Tập huấn viên chia học viên nghiên cứu các tình huống liên quan đến trách nhiệm bồi thường

(Lưu ý: Tập huấn viên cần chuẩn bị trước các tình huống)

Tập huấn viên yêu cầu mỗi nhóm phân công trưởng nhóm và phân vai cho các thành viên

**2.** Tập huấn viên yêu cầu các học viên:

- Phân tích nội dung vụ việc
- Xác định nội dung cần giải quyết đối với mỗi tình huống mà nhóm được phân công:
  - + Xác định pháp luật áp dụng đối với tình huống

- + Xác định các vấn đề pháp lý đặt ra đối với tình huống
- + Giải quyết các nội dung đặt ra đối với tình huống

**3.** Sau thời gian luyện tập, tập huấn viên sẽ mời một số học viên chia sẻ về việc giải quyết đối với tình huống mà mình được phân công.

**4.** Sau khi học viên kết thúc phần trải nghiệm của mình, tập huấn viên nhận xét, góp ý về phần trải nghiệm của các học viên.

---

# **THỰC HÀNH TÌNH HUỐNG**

## **TÌNH HUỐNG 1: XÁC ĐỊNH ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VÀ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ, THỤ LÝ HỒ SƠ YÊU CẦU BỒI THƯỜNG, GIẢI QUYẾT YÊU CẦU BỒI THƯỜNG**

### **NỘI DUNG TÌNH HUỐNG**

#### **1. Quá trình tổ chức thi hành án và giải quyết khiếu nại**

Cục THADS tỉnh B tổ chức thi hành Bản án dân sự phúc thẩm số 01/2017/DSPT ngày 29/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh B, buộc công ty H phải trả cho Công ty P số tiền gốc và lãi là 15 tỷ đồng và lãi suất chậm thi hành án.

Ngày 29/4/2017, Cục THADS tỉnh B ra Quyết định số 02/QĐ-KBTHA kê biên 1.000 tấn gạo có tại kho số 2 của công ty H. Sau khi kê biên, ngày 20/5/2017, công ty C cho xe đến kho số 2 của công ty H để vận chuyển số gạo này. Do đã có quyết định kê biên, Cục THADS tỉnh B đã yêu cầu công ty C tạm dừng việc vận chuyển.

Ngày 25/12/2017, Tòa án nhân dân thành phố Đ tỉnh B ra Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2017/DSST với nội dung công nhận quyền sở hữu đối với 1.000 tấn gạo đã bị kê biên nêu trên tại kho số 02 là của công ty C.

Ngày 15/01/2018, Chấp hành viên ban hành Quyết định thu hồi Quyết định cưỡng chế trả lại toàn bộ 1.000 tấn gạo đã tạm giữ cho công ty C. Tuy nhiên, công ty C không đồng ý nhận lại tài sản lý do là số gạo trên đã bị kém chất lượng không thể tiêu thụ theo hợp đồng đã ký với Siêu thị MT.

Ngày 25/01/2018, Cục THADS tỉnh B đã thụ lý giải quyết đơn khiếu nại của Luật sư N, đại diện ủy quyền của công ty C và ngày 10/3/2018, Cục THADS tỉnh B ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 04/QĐ-GQKN. Tại Quyết định giải quyết khiếu nại, Cục THADS tỉnh B kết luận nội dung khiếu nại của công ty C là đúng vì:

(1) Chấp hành viên có hành vi trái pháp luật trong việc lập biên bản tạm giữ 1.000 tấn gạo nhưng không ghi rõ số lượng và đặc điểm khác của lô gạo;

(2) Chấp hành viên có hành vi trái pháp luật trong việc kê biên, xử lý 1.000 tấn gạo nhưng không tiến hành xác minh, không yêu cầu Công ty H hoặc người có liên quan cung cấp tài liệu chứng minh quyền sở hữu đối với lô gạo và chưa thực hiện hết nhiệm vụ, quyền hạn của Chấp hành viên, dẫn đến việc ra quyết định cưỡng chế kê biên khi tài sản đang có tranh chấp và chưa có cơ sở xác định tài sản bị cưỡng chế kê biên là của Công ty H;

(3) Không thực hiện các biện pháp bảo quản thích hợp đối với lô gạo bị kê biên thuộc loại hàng hóa dễ hư hỏng trong quá trình bị kê biên.

## **1.2. Quá trình yêu cầu bồi thường của Công ty C**

Ngày 02/6/2018, Công ty C có đơn YCBT gửi tới Cục THADS tỉnh B qua đường bưu chính.

Ngày 02/7/2018, Luật sư N đại diện theo ủy quyền của công ty C đến nộp hồ sơ YCBT trực tiếp tại Cục THADS tỉnh B.

Hồ sơ yêu cầu bồi thường bao gồm:

- Đơn yêu cầu bồi thường đối với những thiệt hại mà công ty C phải gánh chịu đối với những hành vi trái pháp luật của Chấp hành viên theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 04/QĐ-GQKN ngày 10/3/2018 với số tiền bồi thường 16 tỷ đồng đối với những thiệt hại: (1) Giá trị 1.000 tấn gạo đã bị hư hỏng, giảm chất lượng; (2) Chi phí đi khiếu kiện để có Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2017/DSST Ngày 25/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đ tỉnh B; chi phí đi khiếu nại, thuê người khiếu nại, yêu cầu bồi thường; (3) Tiền lãi của số tiền 15 tỷ đồng mà công ty đã phải bỏ ra để mua gạo của Công ty H từ thời điểm công ty C cho xe đến kho chở gạo đến thời điểm có quyết định giải quyết bồi thường; (4) Thiệt hại do việc không thực hiện được hợp đồng đã ký với siêu thị MT. Trong đơn yêu cầu bồi thường còn có đề nghị tạm ứng kinh phí bồi thường với số tiền 5 tỷ đồng.

- Bản phô tô Quyết định giải quyết khiếu nại ngày 20/3/2017 của Cục THADS tỉnh B;

- Bản phô tô thẻ căn cước, chứng chỉ luật sư của ông N;

- Bản phô tô tài liệu, chứng cứ liên quan đến thiệt hại trong Đơn yêu cầu bồi thường gồm: Bản án số 25/2017/DSST của TAND thành phố A, tỉnh B; Hợp đồng thuê Luật sư thực hiện việc khiếu nại việc thi hành án của Công ty C.

## **1.3. Quá trình tiếp nhận, thụ lý và giải quyết yêu cầu thường**

Sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường của Công ty C, Cục THADS tỉnh B đã đề nghị Luật sư N cung cấp bản chính của Quyết định giải quyết khiếu nại, Bản án số 25/2017/DSST của TAND thành phố A, tỉnh B và Hợp đồng thuê Luật sư để đối chiếu. Trên cơ sở này, Cục THADS tỉnh B đã lập biên bản thi hành án về việc nhận hồ sơ YCBT của Công ty C.

Ngày 05/7/2018, Cục THADS tỉnh B đã ban hành Thông báo về việc bổ sung hồ sơ YCBT gửi Luật sư N, về việc đề nghị Luật sư N bổ sung Văn bản YCBT theo đúng Mẫu 01/BTNN ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này. Ngày 07/7/2018, Luật sư N đã bổ sung văn bản YCBT theo đúng Mẫu 01/BTNN.

Sau khi xem xét, kiểm tra hồ sơ YCBT, ngày 11/7/2018, Cục THADS tỉnh B đã ban hành Thông báo thụ lý hồ sơ YCBT của Công ty C theo Mẫu 03/BTNN ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP để giải quyết theo quy định của Luật TNBCTNN năm 2017.

Ngày 12/7/2018, Cục THADS tỉnh B đã ban hành Quyết định số 45 về việc cử Chấp hành viên C, là Trưởng phòng Phòng Giải quyết khiếu nại là người giải quyết bồi thường (Chấp hành viên C là anh trai ruột của giám đốc Công ty C).

Trên cơ sở này, Chấp hành viên C đã tiến hành xác minh thiệt hại và đề xuất và lập báo cáo xác minh thiệt hại với mức bồi thường 2,4 tỷ đồng cho Công ty C. Trên cơ sở mức đề xuất này, Cục THADS tỉnh B đã mời Luật sư N, Sở Tư pháp tỉnh B, Sở Tài chính tỉnh B tham gia thương lượng việc bồi thường. Luật sư N không đồng ý với mức bồi thường mà Cục THADS tỉnh B đưa ra. Do đó, Cục THADS tỉnh B đã ban hành Quyết định giải quyết bồi thường số 56/QĐ-CTHADS với nội dung không thống nhất mức bồi thường và quy định trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này Công ty C có quyền khởi kiện Tòa án giải quyết bồi thường. Đồng thời, trao Quyết định giải quyết bồi thường số 56/QĐ-CTHADS này cho Luật sư N ngay tại buổi thương lượng.

### **CÂU HỎI:**

1. Xác định pháp luật áp dụng để giải quyết yêu cầu bồi thường của Công ty C?
2. Xác định các bước cần thiết để Cục THADS tỉnh B tiếp nhận, thụ lý và giải quyết bồi thường đối với yêu cầu bồi thường của Công ty C?
3. Xem xét và bình luận việc tiếp nhận, thụ lý yêu cầu bồi thường của Cục THADS tỉnh B đã đúng quy định của pháp luật chưa?
4. Xem xét, bình luận việc cử người giải quyết bồi thường và giải quyết bồi thường của Cục THADS tỉnh B đã đúng quy định của pháp luật chưa?



## GỢI Ý TRẢ LỜI

### 1. Xác định pháp luật áp dụng để giải quyết yêu cầu bồi thường của Công ty C?

Vụ việc thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật TNBTCNN năm 2017 “*Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, các trường hợp được bồi thường thụ lý trước thời điểm Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 35/2009/QH12 nhưng chưa yêu cầu Nhà nước bồi thường hoặc đã yêu cầu nhưng chưa được thụ lý giải quyết thì áp dụng quy định của Luật này để giải quyết*”. Cụ thể là:

- Thuộc trường hợp được bồi thường theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2009:

+ Có văn bản xác định hành vi trái pháp luật của Chấp hành viên Cục THADS tỉnh B là Quyết định giải quyết khiếu nại số 04/QĐ-GQKN được ban hành ngày 10/3/2018 theo quy định tại Điều 3 Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BTP-BQP ngày 07/12/2015 của Bộ Tư pháp và Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong hoạt động THADS;

+ Thuộc phạm vi được bồi thường theo quy định tại Điều 38 của Luật TNBTCNN năm 2009;

- Kể từ ngày 10/3/2018 ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 04/QĐ-GQKN đến ngày 02/6/2018 có YCBT lần đầu là trong thời hiệu 02 năm theo quy định tại Điều 5 của Luật TNBTCNN năm 2009.

Như vậy, trường hợp YCBT của Công ty C thuộc trường hợp được bồi thường theo quy định của Luật TNBTCNN năm 2009, còn thời hiệu, đã yêu cầu nhưng chưa được thụ lý tại thời điểm ngày 01/7/2018 (Luật TNBTCNN năm 2017 có hiệu lực. Do đó, pháp luật áp dụng để giải quyết YCBT của Công ty C là Luật TNBTCNN năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc Cục THADS tỉnh B căn cứ các quy định của Luật TNBTCNN năm 2017 để tiếp nhận, xử lý hồ sơ YCBT là đúng quy định.

### 2. Xác định các bước cần thiết để Cục THADS tỉnh B tiếp nhận, thụ lý và giải quyết bồi thường đối với yêu cầu bồi thường của Công ty C?

Cục THADS tỉnh B cần thực hiện các bước cần thiết để tiếp nhận, thụ lý và giải quyết bồi thường đối với yêu cầu bồi thường của Công ty C sau:

- ✓ Tiếp nhận hồ sơ YCBT;
- ✓ Kiểm tra hồ sơ YCBT;
- ✓ Thụ lý hồ sơ YCBT;
- ✓ Cử người giải quyết bồi thường;
- ✓ Xác minh thiệt hại;

- ✓ Thương lượng giải quyết bồi thường;
- ✓ Ban hành Quyết định giải quyết bồi thường trong trường hợp thương lượng thành hoặc lập biên bản thương lượng không thành trong trường hợp thương lượng không thành với Công ty C.

### **3. Xem xét và bình luận việc tiếp nhận, thụ lý yêu cầu bồi thường của Cục THADS tỉnh B đã đúng quy định của pháp luật chưa?**

#### **➤ Việc tiếp nhận hồ sơ YCBT**

Ngày 02/7/2018, Luật sư N đại diện theo ủy quyền của công ty C đến nộp hồ sơ YCBT trực tiếp tại Cục THADS tỉnh B. Cục THADS tỉnh B đã yêu cầu Luật sư N đề nghị Luật sư N cung cấp bản chính của Quyết định giải quyết khiếu nại, Bản án số 25/2017/DSST của TAND thành phố A, tỉnh B và Hợp đồng thuê Luật sư để đối chiếu. Việc kiểm tra bản sao của hồ sơ YCBT thông qua việc đối chiếu bản chính của các giấy tờ, tài liệu nêu trên của Cục THADS tỉnh B là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 41 Luật TNBTCNN năm 2017.

Trên cơ sở này, Cục THADS tỉnh B đã lập biên bản thi hành án về việc nhận hồ sơ YCBT của Luật sư N cho Công ty C. Việc tiếp nhận và cấp giấy xác đã nhận hồ sơ cho Luật sư N của Cục THADS tỉnh B là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật TNBTCNN năm 2017. Tuy nhiên, Cục THADS tỉnh B chưa thực hiện việc ghi vào sổ nhận hồ sơ YCBT theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật TNBTCNN và lập Sổ thụ lý hồ sơ yêu cầu bồi thường theo Biểu mẫu số 05 Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019.

Ngày 05/7/2018, Cục THADS tỉnh B đã ban hành Thông báo về việc bổ sung hồ sơ YCBT gửi Luật sư N, về việc đề nghị Luật sư N bổ sung Văn bản YCBT theo đúng Mẫu 01/BTNN ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này. Ngày 05/7/2018, Luật sư N đã bổ sung văn bản YCBT theo đúng Mẫu 01/BTNN. Việc bổ sung hồ sơ đã được Cục THADS tỉnh B thực hiện đúng theo thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật TNBTCNN và việc đề nghị hoàn thành việc bổ sung hồ sơ YCBT trong thời hạn 05 ngày làm việc là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 42 Luật TNBTCNN năm 2017.

#### **➤ Việc kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ YCBT của công ty C**

Trong quá trình kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ YCBT của Công ty C, Cục THADS tỉnh B đã chưa thực hiện đúng quy định dẫn tới việc kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ YCBT chưa đầy đủ. Cụ thể như sau:

Để biết hồ sơ YCBT đã hợp lệ chưa thì Cục THADS tỉnh B cần đối chiếu các quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 41 Luật TNBTCNN năm 2017 về hồ sơ yêu cầu bồi thường.

Như vậy, trong vụ việc này, Luật sư N đại diện theo ủy quyền của Công ty C thì hồ sơ yêu cầu bồi thường phải có các loại tài liệu, chứng cứ sau:

- (1) Văn bản yêu cầu bồi thường;
- (2) Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường;

(3) Tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc yêu cầu bồi thường (nếu có);

(4) Văn bản ủy quyền yêu cầu bồi thường hợp pháp trong trường hợp Luật sư N là đại diện theo ủy quyền của Công ty C.

Đối chiếu với hồ sơ YCBT mà Cục THADS tỉnh B đã tiếp nhận của Luật sư N thì hồ sơ YCBT trong vụ việc này còn thiếu văn bản ủy quyền hợp pháp của Công ty C cho Luật sư N để thực hiện quyền YCBT của mình. Như vậy, hồ sơ YCBT của Luật sư N còn chưa đầy đủ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 41 Luật TNBTCNN năm 2017 nên chưa hợp lệ. Ngoài ra, Cục THADS tỉnh B cũng cần kiểm tra việc YCBT của Công ty C đã được Tòa án giải quyết theo thủ tục TTDS chưa.

#### ➤ **Việc thụ lý hồ sơ YCBT của Công ty C**

Như đã phân tích tại phần trên, hiện nay hồ sơ YCBT của Công ty C chưa hợp lệ và còn thiếu văn bản ủy quyền hợp pháp của Công ty C cho Luật sư N để thực hiện quyền YCBT. Như vậy, việc Cục THADS tỉnh B đã ban Thông báo thụ lý hồ sơ YCBT của Công ty C theo Mẫu 03/BTNN ban hành kèm theo Thông tư số 04/2018/TT-BTP là chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 43 Luật TNBTCNN năm 2017.

Như vậy, Cục THADS tỉnh B cần đề nghị Luật sư N bổ sung hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Điều 41 Luật TNBTCNN năm 2017 (Trong vụ việc này do Luật sư là người được ủy quyền yêu cầu bồi thường nên cần có giấy ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật) để việc thụ lý hồ sơ được thực hiện theo quy định tại Điều 43 Luật TNBTCNN năm 2017.

### **1. Xem xét và bình luận việc cử người giải quyết bồi thường và giải quyết bồi thường của Cục THADS tỉnh B đã đúng quy định của pháp luật chưa?**

#### ➤ **Về việc cử người giải quyết bồi thường**

Việc Cục THADS tỉnh B cử Chấp hành viên C, là Trưởng phòng Phòng Giải quyết khiếu nại là người giải quyết bồi thường (Chấp hành viên C là anh trai ruột của giám đốc Công ty C) là chưa phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 43 Luật TNBTCNN năm 2017.

Theo đó, điểm b khoản 3 Điều 43 Luật TNBTCNN năm 2017 quy định “b) *Người giải quyết bồi thường là người có kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ trong ngành, lĩnh vực phát sinh yêu cầu bồi thường; không được là người có quyền và lợi ích liên quan đến vụ việc hoặc là người thân thích theo quy định của Bộ luật Dân sự của người thi hành công vụ gây thiệt hại hoặc của người bị thiệt hại.*”.

Như vậy, mặc dù Chấp hành viên là người có kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ trong hoạt động THADS nhưng Chấp hành viên C là anh trai ruột của giám đốc Công ty C, có thể coi là người có quyền và lợi ích liên quan đến vụ việc. Do đó, để bảo đảm khách quan, thì Cục THADS tỉnh B có thể lựa chọn người khác là người giải quyết bồi thường.

### ➤ Về thành phần tham gia thương lượng việc bồi thường

Khi tổ chức buổi thương lượng, Cục THADS tỉnh B đã mời Luật sư N, Sở Tư pháp tỉnh B, Sở Tài chính tỉnh B tham gia thương lượng việc bồi thường. Đối chiếu theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 46 Luật TNBTCNN năm 2017 thì thành phần này vẫn còn thiếu thành phần là “*c) Người yêu cầu bồi thường; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp (nếu có) của người yêu cầu bồi thường quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 5 của Luật này*”.

Như đã bình luận tại mục 2.2.2 nêu trên, thì Cục THADS tỉnh B cần xác định Luật sư N là đại diện theo ủy quyền của Công ty C để YCBT hay là luật sư tư vấn giúp Công ty C thực hiện YCBT.

Trường hợp, Luật sư N là luật sư tư vấn giúp Công ty C thực hiện YCBT thì khi tổ chức buổi thương lượng thì Cục THADS tỉnh B cần phải mời Công ty C và Luật sư N tham gia như theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 46 Luật TNBTCNN năm 2017 nêu trên.

Trường hợp, Luật sư N là người được ủy quyền của Công ty C thực hiện YCBT và đã gửi văn bản YCBT (người yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật TNBTCNN năm 2017) thì Cục THADS tỉnh B mời Luật sư N tham gia thương lượng việc bồi thường. Tuy nhiên, để việc thương lượng đạt kết quả đồng thuận cao, Cục THADS tỉnh B vẫn có thể mời thêm Công ty C tham gia thương lượng theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 46 Luật TNBTCNN năm 2017 “*Trường hợp cần thiết, cơ quan giải quyết bồi thường có thể mời đại diện cơ quan tài chính cùng cấp, cá nhân, tổ chức khác, yêu cầu người thi hành công vụ gây thiệt hại tham gia thương lượng*”. Tuy nhiên, trường hợp Công ty không thể tham gia được thì đây cũng không phải thành phần bắt buộc để tổ chức buổi thương lượng.

### ➤ Về việc ban hành quyết định giải quyết bồi thường trong trường hợp thương lượng không thành

Trong vụ việc này, sau khi thương lượng không thành, Cục THADS tỉnh B đã ban hành Quyết định giải quyết bồi thường số 56/QĐ-CTHADS với nội dung không thống nhất mức bồi thường và quy định trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này Công ty C có quyền khởi kiện Tòa án giải quyết bồi thường. Đồng thời, trao Quyết định giải quyết bồi thường số 56/QĐ-CTHADS này cho Luật sư N ngay tại buổi thương lượng.

Việc ban hành Quyết định giải quyết bồi thường số 56/QĐ-CTHADS với nội dung thương lượng không thành không đúng với quy định tại khoản 7 Điều 46 Luật TNBTCNN năm 2017.

Như vậy, trong trường hợp thương lượng không thành thì Cục THADS tỉnh B cần lập biên bản kết quả thương lượng không thành, trong đó ghi nhận (đồng thời giải thích) để người yêu cầu bồi thường có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật TNBTCNN năm 2017.

## **TÌNH HUỐNG 2: XÁC MINH THIẾT HẠI, THƯỜNG LƯỢNG VIỆC BỒI THƯỜNG**

| <b>NỘI DUNG TÌNH HUỐNG</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>1. Quá trình thụ lý hồ sơ YCBT của ông B</b></p> <p>Ngày 31/5/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&amp;PTNT) tỉnh A thụ lý hồ sơ YCBT của ông B (cư trú và kinh doanh tại huyện HN, tỉnh A). Ông B đã YCBT đối với các thiệt hại phát sinh từ việc xe ô tô Kia 1,5 tấn của ông B bị kê biên, tạm giữ không đúng quy định của pháp luật, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tiền sửa chữa, thay thế phụ tùng xe sau khi được trả lại bị hư hỏng;</li><li>- 01 kích xe ô tô thủy lực, tấm bạt phủ xe (trên thùng xe);</li><li>- Tiền khấu hao xe trong thời gian xe bị tạm giữ;</li><li>- Thiệt hại do không hoàn vốn ngân hàng theo hợp đồng vay (hợp đồng tín dụng với ngân hàng);</li><li>- Thiệt hại về kinh tế do không hoạt động kinh doanh trong khoảng thời gian bị tạm giữ.</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| <p><b>2. Quá trình xác minh thiệt hại được bồi thường</b></p> <p><b>2.1. Quá trình và cách thức xác minh thiệt hại được bồi thường</b></p> <p>Người giải quyết bồi thường của Sở NN&amp;PTNT tỉnh A thực hiện nghiệp vụ xác minh thiệt hại như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Làm việc với ông B, yêu cầu bổ sung tài liệu chứng cứ liên quan đến nội dung, mức YCBT; cung cấp tên và địa chỉ cơ sở sửa chữa, cung cấp phụ tùng để sửa chữa xe ô tô Kia 1,5 tấn để làm căn cứ xác minh.</li><li>- Rà soát, kiểm tra các tài liệu liên quan đến việc thi hành án liên quan tới YCBT 01 kích xe ô tô thủy lực, tấm bạt phủ xe. Kết quả xác minh của người giải quyết bồi thường xác định: Sở NN&amp;PTNT tỉnh A không tạm giữ 01 kích xe ô tô thủy lực, tấm bạt phủ xe của ông B.</li><li>- Làm việc với 03 cơ sở sửa chữa xe ô tô, lấy giá trung bình giá dịch vụ sửa chữa xe, đồng thời xác minh nội dung ông B thông tin xe được sửa máy tại cơ sở sửa chữa của ông Q, địa chỉ phố BS, huyện HN, tỉnh A (cung cấp kèm chứng từ sửa chữa) và làm đồng, sơn tại cơ sở sửa xe của ông H.</li></ul> <p>Kết quả, ông Q cho biết không sửa máy xe Kia 1,5 tấn cho ông B, chứng từ do ông B cung cấp là do ông Q viết nhưng là của một chiếc xe ô tô cỡ nhỏ khác của ông B được sửa chữa tại cơ sở của ông Q. Ông Q cho biết có làm đồng và sơn xe ô tô Kia 1,5 tấn cho ông B, có Hóa đơn VAT, ngoài ra không sửa chữa gì khác.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Làm việc với 03 cơ sở bán vật tư phụ tùng trên địa bàn huyện HN để xác</li></ul> |

minh giá bình quân của tài sản cùng loại xe ô tô Kia 1,5 tấn. Xác định thông tin ông B mua 04 lớp sau và 02 lớp trước tại cửa hàng MC, mua một số phụ tùng tại cửa hàng phụ tùng ô tô, máy nổ TH.

Kết quả, chủ cửa hàng MC và chủ cửa hàng TH cho biết cửa hàng không lưu trữ hóa đơn, chứng từ, việc mua bán đã lâu nên ông không nhớ, cửa hàng cung cấp báo giá các phụ tùng xe cùng loại.

- Làm việc với 03 cơ sở kinh doanh vận tải trên địa bàn HN xác minh giá bình quân cho thuê tài sản cùng loại là xe ô tô Kia 1,5 tấn. Tuy nhiên, các cơ sở này không kinh doanh cho thuê loại xe tải Kia 1.5 tấn nên không xác minh được. Qua khảo sát trên địa bàn một số huyện tiếp giáp với huyện HN đều không có đơn vị kinh doanh cho thuê dịch vụ loại xe này.

- Có các văn bản gửi các cơ quan, tổ chức có liên quan đề nghị cung cấp thông tin tài liệu phục vụ hoạt động xác minh như làm việc với Ngân hàng xác minh tính chính xác của Hợp đồng tín dụng của ông B với Ngân hàng. Kết quả Hợp đồng tín dụng của ông B với Ngân hàng có mục đích vay là “*Kinh doanh nông sản*” không phải là vay để mua ô tô, không có mối quan hệ nhân quả giữa việc vay vốn ngân hàng và việc kê biên, tạm giữ ô tô Kia 1.5 tấn.

- Do việc xác minh thiệt hại gặp khó khăn trong việc xác minh khoản thiệt hại không khai thác, sử dụng xe Kia 1,5 tấn, người giải quyết bồi thường cần thêm thời gian xác minh so với thời hạn luật định nên ngày 30/6/2020 đã thỏa thuận với ông B kéo dài thời hạn xác minh thêm 15 ngày theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật TNBTCNN năm 2017.

- Người giải quyết bồi thường tiếp tục có văn bản gửi ông B, theo đó đề nghị cung cấp các tài liệu chứng minh đối với thiệt hại do không được khai thác sử dụng xe ô tô trong thời gian bị tạm giữ, cụ thể là các tài liệu chứng minh thu nhập trung bình của 03 tháng liền kề do tài sản bị thiệt hại mang lại trong điều kiện bình thường trước thời điểm thiệt hại xảy ra. Tuy nhiên, ông B cũng không cung cấp được các loại tài liệu này.

- Ngày 23/7/2020, người giải quyết bồi thường hoàn thành báo cáo xác minh thiệt hại và gửi báo cáo tới thủ trưởng cơ quan giải quyết bồi thường.

## **2.2. Báo cáo xác minh thiệt hại được bồi thường**

Sau khi kết thúc hoạt động xác minh thiệt hại, người giải quyết bồi thường xây dựng báo cáo xác minh thiệt hại để làm cơ sở cho hoạt động thương lượng việc bồi thường, báo cáo thủ trưởng Sở NN&PTNT tỉnh A. Kết quả xác minh thiệt hại cụ thể như sau:

### ***\* Các thiệt hại được bồi thường bao gồm:***

- Chi phí làm đồng và sơn, theo kết quả xác minh là 30.000.000 đồng (giá bình quân 03 cơ sở dịch vụ tại thời điểm thụ lý YCBT);

- Chi phí bảo dưỡng xe, theo kết quả xác minh là 3.000.000 đồng (giá bình quân 03 cơ sở dịch vụ tại thời điểm thụ lý YCBT);

- Chi phí mua 04 lớp xe (02 sau và 02 trước), kết quả xác minh là



11.000.000 đồng (giá bình quân 03 cơ sở bán phụ tùng tại thời điểm thụ lý YCBT);

- Chi phí mua bình ác quy, kết quả xác minh là 2.000.000 (giá bình quân 03 cơ sở bán phụ tùng tại thời điểm thụ lý YCBT);

- Chi phí mua thay thế hệ thống đèn chiếu sáng trước và đuôi xe, kết quả xác minh là 4.000.000 đồng (giá bình quân 03 cơ sở bán phụ tùng tại thời điểm thụ lý YCBT).

**Tổng số tiền bồi thường được xác định là: 50.000.000 đồng.**

**\* Các thiệt hại không được bồi thường bao gồm:**

- 01 tấm bạt phủ xe, 01 kích xe ô tô thủy lực, không có cơ sở chứng minh bị mất trong thời gian xe bị tạm giữ, hồ sơ thi hành án không ghi nhận việc tạm giữ các tài sản này của ông B.

- Chi phí sửa máy xe ô tô xe Kia 1.5 tấn tại cơ sở sửa xe của ông Q, trong quá trình xác minh thiệt hại ông Q đã xác nhận không có việc sửa chữa máy xe như ông B đã nêu.

- Thiệt hại do không hoàn vốn ngân hàng theo hợp đồng vay tín dụng, do không có cơ sở chứng minh, mục đích vay vốn không liên quan đến mua hay thực hiện hoạt động vận tải liên quan đến xe Kia 1.5 tấn.

- Thu nhập thực tế do không được khai thác sử dụng xe trong thời gian xe bị tạm giữ. Ông B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ, chứng minh thiệt hại và quá trình xác minh cũng không xác minh được loại thiệt hại này.

- Thiệt hại do giảm thời gian sử dụng xe, lý do Chương III (Điều 22 đến Điều 32) Luật TNBTCNN năm 2017 không quy định thiệt hại được bồi thường do giảm thời gian sử dụng xe.

### **3. Thương lượng việc bồi thường**

Ngay sau khi hoàn thành việc xác minh thiệt hại và có báo cáo kết quả xác minh thiệt hại, người giải quyết bồi thường đã có thông báo mời ông B tham gia buổi thương lượng việc bồi thường vào ngày 26/7/2020 tại trụ sở Sở NN&PTNN tỉnh A. Bên cạnh đó, người giải quyết bồi thường cũng có giấy mời tham dự gửi tới tất cả các thành phần tham gia thương lượng được quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật TNBTCNN năm 2017.

Ngày 26/7/2020, buổi thương lượng được tiến hành với đầy đủ các thành phần yêu cầu, đại diện cho Sở NN&PTNT tỉnh A, người giải quyết bồi thường đã trình bày toàn bộ kết quả xác minh thiệt hại, các thiệt hại được bồi thường, các thiệt hại không được bồi thường, tổng số tiền bồi thường... Sau khi nghe kết quả xác minh thiệt hại, ông B đề nghị có thêm thời gian để thu thập thông tin, tài liệu chứng minh cho khoản thiệt hại thu nhập thực tế bị mất do không khai thác sử dụng xe trong thời gian bị tạm giữ.

Người giải quyết bồi thường trình bày, thời gian xác minh thiệt hại đã hết theo quy định của pháp luật, trong thời gian xác minh thiệt hại, người giải quyết bồi thường đã có yêu cầu ông B về việc cung cấp tài liệu chứng minh thiệt hại

không được khai thác, sử dụng xe, tuy nhiên, ông B đã không cung cấp những tài liệu chứng cứ này. Tuy nhiên do ông B yêu cầu, để bảo đảm quyền và lợi ích của người YCBT, Sở NN&PTNT tỉnh A đồng ý cho ông B khoảng thời gian 08 ngày để thu thập tài liệu và buổi thương lượng việc bồi thường sẽ được tiếp tục tiến hành vào ngày 03/8/2020. Ông B và các đại diện tham gia thương lượng đều nhất trí, thỏa thuận được lập biên bản và có chữ ký của tất cả các thành phần tham gia buổi thương lượng.

Ngày 03/8/2020, việc thương lượng giải quyết bồi thường được tiếp tục tiến hành tại trụ sở Sở NN&PTNT tỉnh A với đầy đủ các thành phần theo quy định. Tại buổi làm việc này ông B xác nhận không cung cấp được thêm thông tin, chứng cứ và tài liệu chứng minh khoản thiệt hại thu nhập thực tế bị giảm sút do không được khai thác sử dụng xe ô tô trong thời gian bị tạm giữ. Người giải quyết bồi thường thông qua lại kết quả xác minh thiệt hại và số tiền bồi thường, đề xuất phương thức chi trả tiền bồi thường, giải thích quyền của ông B và hệ quả pháp lý trong các trường hợp thương lượng thành và thương lượng không thành theo quy định của pháp luật.

Kết quả thương lượng cuối cùng, ông B không đồng ý với kết quả xác minh thiệt hại và số tiền bồi thường do Sở NN&PTNT tỉnh A đưa ra, do vậy kết quả thương lượng là không thành. Người giải quyết bồi thường, thủ trưởng Sở NN&PTNT tỉnh A, ông B và các thành phần tham dự thông qua và ký Biên bản kết quả thương lượng việc bồi thường theo Mẫu số 08/BTNN của Thông tư số 04/2018/TT-BTP để làm cơ sở cho ông B được thực hiện quyền khởi kiện YCBT tại Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật TNBCTCN năm 2017.

### **CÂU HỎI:**

- 1. Xác định các bước cần thiết để Sở NN&PTNT tỉnh A thực hiện việc xác minh thiệt hại và thương lượng việc bồi thường với ông B?**
- 2. Xem xét và bình luận việc xác minh thiệt hại của người giải quyết bồi thường, Sở NN&PTNT tỉnh A – Những nội dung phù hợp và chưa phù hợp với quy định của pháp luật?**
- 3. Xem xét và bình luận việc thương lượng bồi thường của Sở NN&PTNT tỉnh A – Những nội dung phù hợp và chưa phù hợp với quy định của pháp luật?**

### **GỢI Ý NỘI DUNG TRẢ LỜI**

- 1. Xác định các bước cần thiết để Sở NN&PTNT tỉnh A thực hiện việc xác minh thiệt hại và thương lượng việc bồi thường với ông B?**



- ✓ Người giải quyết bồi thường đã được Sở NN&PTNT tỉnh A cử cán thực hiện một số bước cần thiết để xác minh thiệt hại của ông B như sau:
- ✓ Xác định các thiệt hại được bồi thường trên cơ sở đối chiếu các thiệt hại trong văn bản YCBT của ông B với các quy định về thiệt hại được bồi thường theo quy định tại Chương III Luật TNBTCNN năm 2017.
- ✓ Yêu cầu người YCBT, cá nhân, tổ chức khác có liên quan cung cấp tài liệu, chứng cứ làm cơ sở cho việc xác minh thiệt hại (trong trường hợp cần thiết) theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP;
- ✓ Tổ chức trao đổi ý kiến trực tiếp giữa người YCBT với cá nhân, tổ chức có liên quan. Việc tổ chức trao đổi ý kiến phải được lập thành biên bản, có chữ ký hoặc điểm chỉ của cá nhân, tổ chức tham gia;
- ✓ Đề nghị cơ quan giám định tại địa phương hoặc trung ương (trường hợp địa phương không có tổ chức giám định) giám định các tài liệu, chứng cứ mà người YCBT đưa ra trong hồ sơ khi có căn cứ cho rằng các tài liệu, chứng cứ đó là giả mạo hoặc trong những trường hợp cần thiết khác;
- ✓ Xem xét, đánh giá hiện trạng tài sản tại nơi có tài sản bị thiệt hại;
- ✓ Lấy ý kiến bằng văn bản của cá nhân, tổ chức có liên quan về thiệt hại và mức bồi thường mà người YCBT yêu cầu trong hồ sơ (trong trường hợp cần thiết) theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP;
- ✓ Định giá tài sản, giám định thiệt hại theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP;
- ✓ Trường hợp một trong các thiệt hại mà người YCBT đã cung cấp tài liệu, chứng cứ đầy đủ theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 68/2018/NĐ-CP và đúng quy định của pháp luật thì người giải quyết bồi thường tiến hành xác minh tại chỗ đối với thiệt hại đó.
- Người giải quyết bồi thường đã được Sở NN&PTNT tỉnh A cử cán thực hiện một số bước cần thiết để thực hiện việc thương lượng bồi thường với ông B như sau:
  - ✓ Chuẩn bị thương lượng: Xác định thành phần tham gia buổi thương lượng, chuẩn bị kỹ lưỡng tài liệu cần thiết cho buổi thương lượng như báo cáo xác minh thiệt hại, tài liệu, chứng cứ kèm theo báo cáo xác minh thiệt hại, văn bản pháp luật.....
  - ✓ Tiến hành việc thương lượng: Lưu ý trình tự tiến hành cuộc họp và ghi chép biên bản buổi làm việc. Trong quá trình thương lượng lưu ý các kỹ năng giải quyết bồi thường với người YCBT.

Kết thúc việc thương lượng, lập biên bản kết quả thương lượng.

## **2. Xem xét và bình luận việc xác minh thiệt hại của người giải quyết bồi thường, Sở NN&PTNT tỉnh A – Những nội dung phù hợp và chưa phù hợp với quy định của pháp luật?**

- **Về các nghiệp vụ xác minh thiệt hại do người giải quyết bồi thường của Sở NN&PTNT tỉnh A thực hiện**

- ✓ Việc người giải quyết bồi thường làm việc với ông B, yêu cầu bổ sung tài liệu chứng cứ liên quan đến nội dung, mức YCBT; cung cấp tên và địa chỉ cơ sở sửa chữa, cung cấp phụ tùng để sửa chữa xe ô tô Kia 1,5 tấn để làm căn cứ xác minh là đúng quy định tại khoản 2 Điều 13 và khoản 1 Điều 45 Luật TNBTCNN năm 2017.
- ✓ Việc người giải quyết bồi thường rà soát, kiểm tra các tài liệu liên quan việc tạm giữ xe; xác minh tại các cơ sở sửa chữa xe ô tô, bán vật tư phụ tùng ô tô, các cơ sở kinh doanh vận tải, gửi văn bản tới các cơ quan, tổ chức có liên quan đề nghị cung cấp thông tin tài liệu phục vụ hoạt động xác minh là đúng quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật TNBTCNN năm 2017 về xác minh thiệt hại.

Theo đó, người giải quyết bồi thường có trách nhiệm thực hiện việc xác minh các thiệt hại được yêu cầu trong hồ sơ. Trong trường hợp cần thiết, người giải quyết bồi thường có thể yêu cầu người YCBT, cá nhân, tổ chức khác có liên quan cung cấp tài liệu, chứng cứ làm cơ sở cho việc xác minh thiệt hại, đề nghị định giá tài sản, giám định thiệt hại hoặc lấy ý kiến của cá nhân, tổ chức có liên quan về thiệt hại, mức bồi thường.

- ✓ Việc người giải quyết bồi thường thỏa thuận với ông B kéo dài thời hạn xác minh thêm 15 ngày là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật TNBTCNN năm 2017. Theo đó, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ lý hồ sơ, người giải quyết bồi thường phải hoàn thành việc xác minh thiệt hại. Trường hợp vụ việc giải quyết YCBT có nhiều tình tiết phức tạp hoặc phải xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn xác minh thiệt hại là 30 ngày kể từ ngày thụ lý hồ sơ.

Thời hạn xác minh thiệt hại có thể được kéo dài theo thỏa thuận giữa người YCBT và người giải quyết bồi thường nhưng tối đa là 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định tại khoản này.

Người giải quyết bồi thường hoàn thành và gửi báo cáo xác minh thiệt hại tới thủ trưởng Sở NN&PTNT tỉnh A vào ngày 23/7/2020 là chậm 05 ngày so với quy định về thời hạn xác minh thiệt hại.

Theo quy định của Điều 45 Luật TNBTCNN năm 2017 tổng thời hạn xác minh thiệt hại đối với các trường hợp vụ việc phức tạp, bao gồm cả thời gian đã thỏa thuận kéo dài thời hạn là 45 ngày, thời hạn xây dựng báo cáo xác minh là 03 ngày sau khi kết thúc việc xác minh, tổng cộng sẽ là 48 ngày. Vụ việc được thụ lý vào ngày 31/5/2020 nên thời hạn của việc xác minh thiệt hại theo Luật sẽ là ngày 15/7/2020 và thời hạn hoàn thành báo cáo phải là 18/7/2020.

- **Về việc xác định thiệt hại được bồi thường**
- ✓ **Đối với các thiệt hại được bồi thường**

Kết quả xác minh đối với các chi phí làm đồng và sơn, chi phí bảo dưỡng xe, chi phí mua 04 lốp xe, chi phí mua bình ắc quy, chi phí mua thay thế hệ thống đèn chiếu sáng trước và đuôi xe đã được thực hiện đúng theo quy định của Điều 3 Nghị định 68/2018/NĐ-CP về xác định thiệt hại do tài sản bị xâm phạm quy định tại Điều 23 của Luật TNBTCNN, cụ thể:

- Người giải quyết bồi thường đã xác minh giá thị trường của tài sản cùng loại là giá giao dịch phổ biến trung bình trên thị trường của tài sản đó do 03 cơ sở kinh doanh khác nhau trên thị trường cung cấp và phạm vi thị trường được xác minh là thị trường trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi phát sinh thiệt hại thực tế.

- Người giải quyết bồi thường đã xác minh giá thị trường để sửa chữa, khôi phục lại tài sản bị hư hỏng là giá giao dịch phổ biến trung bình trên thị trường cấp huyện để sửa chữa, khôi phục lại tài sản do 03 cơ sở dịch vụ sửa chữa, khôi phục khác nhau trên thị trường cung cấp.

✓ **Đối với các thiệt hại không được bồi thường**

(i) Người giải quyết bồi thường xác định không bồi thường 01 tấm bạt phủ xe, 01 kích xe ô tô thủy lực, chi phí sửa máy xe, thiệt hại do không hoàn vốn ngân hàng, thiệt hại do giảm thời gian sử dụng xe là có cơ sở pháp lý. Kết quả xác minh thiệt hại đã thể hiện rõ không phát sinh thiệt hại đối với các loại thiệt hại này. Bên cạnh đó một số thông tin về việc sửa chữa xe là không chính xác, người giải quyết bồi thường đã tiến hành đối chiếu với cửa hàng sửa chữa xe, do vậy không có cơ sở bồi thường.

(ii) Việc người giải quyết bồi thường xác định không bồi thường đối với khoản thu nhập thực tế do không được khai thác sử dụng xe trong thời gian xe bị tạm giữ với lý do Ông B không cung cấp được tài liệu chứng minh thiệt hại và quá trình xác minh cũng không xác minh được loại thiệt hại này là chưa thực hiện hết trách nhiệm trong việc xác minh loại thiệt hại này theo quy định pháp luật.

Việc xác minh khoản thu nhập thực tế do không được khai thác, sử dụng xe trong thời gian xe bị tạm giữ được thực hiện thông qua phương thức xác minh mức giá thuê trung bình hoặc thu nhập trung bình của 03 tháng liền kề do tài sản bị thiệt hại mang lại theo quy định tại khoản 2 Điều 22, khoản 3 Điều 23 Luật TNBTCNN, khoản 6 Điều 3 Nghị định 68/2018/NĐ-CP.

Trong trường hợp này, người giải quyết bồi thường đã xác định Ông B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ, chứng minh cho thu nhập trung bình của 03 tháng liền kề do xe Kia 1.5 tấn mang lại trong điều kiện bình thường trước thời điểm thiệt hại xảy ra. Do vậy, việc xác minh thiệt hại cần được thực hiện theo phương án xác minh mức giá thuê trung bình 01 tháng của tài sản cùng loại hoặc tài sản có cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng, tác dụng và chất lượng tại thời điểm thụ lý hồ sơ YCBT.

Trên thực tế, người giải quyết bồi thường đã tiến hành việc xác minh mức giá thuê trung bình tài sản cùng loại trên địa bàn huyện HN, và 02 huyện tiếp giáp nhưng không xác minh được do không có đơn vị kinh doanh cho thuê dịch vụ loại xe này. Do vậy, người giải quyết bồi thường đã dừng việc xác minh đối với loại thiệt hại này.

Tuy nhiên, trong trường hợp này, để thực hiện hết trách nhiệm trong việc xác minh thiệt hại theo quy định pháp luật người giải quyết bồi thường cần thực hiện việc xác minh như sau:

*Thứ nhất*, khoản 2 Điều 3 Nghị định 68/2018/NĐ-CP quy định thị trường quy định tại khoản 1 Điều 23 của Luật TNBTCNN năm 2017 là thị trường trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh nơi phát sinh thiệt hại thực tế. Trong trường hợp thị trường cấp huyện nơi phát sinh thiệt hại thực tế không có tài sản cùng loại hoặc tài sản có cùng tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật, tác dụng và chất lượng thì thị trường là thị trường cấp huyện gần nhất với nơi phát sinh thiệt hại thực tế trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Như vậy, trong trường hợp vụ việc của ông B, việc xác minh do không khai thác sử dụng xe ô tô Kia 1.5 tấn có thể thực hiện trên địa bàn toàn bộ các huyện thuộc tỉnh A. Khi người giải quyết bồi thường không xác minh được tại địa bàn huyện HN, và 02 huyện tiếp giáp thì người giải quyết bồi thường cần tiếp tục xác minh tại các địa bàn các huyện, quận, thị xã, thành phố khác thuộc tỉnh A.

*Thứ hai*, khoản 3 Điều 23 Luật TNBTCNN năm 2017 quy định việc xác định giá thuê trung bình 01 tháng có thể được thực hiện đối với:

- + Hoặc tài sản cùng loại;
- + Hoặc tài sản có cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng, tác dụng và chất lượng.

Thực tế, người giải quyết bồi thường mới chỉ thực hiện việc xác minh đối với tài sản cùng loại tức là đi tìm các cơ sở cho thuê loại xe Kia 1,5 tấn để xác minh giá cho thuê chứ chưa xác minh đối các loại xe khác có tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng, tác dụng và chất lượng được dùng cho việc vận tải hàng hóa tương tự như trường hợp xe của ông B.

*Thứ ba*, khoản 1 Điều 45 Luật TNBTCNN quy định trong trường hợp cần thiết, người giải quyết bồi thường có thể đề nghị định giá tài sản hoặc lấy ý kiến của cá nhân, tổ chức có liên quan về thiệt hại, mức bồi thường.

Khoản 1 Điều 17 Nghị định 68/2018/NĐ-CP về định giá tài sản, giám định thiệt hại quy định việc định giá tài sản được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

- Không xác định được giá thị trường theo quy định tại các khoản 1 và 4 Điều 3 Nghị định này;
- Không có tài sản cùng loại hoặc tài sản có cùng tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật, tác dụng và chất lượng với tài sản bị thiệt hại trên thị trường tại thời điểm tiến hành xác minh thiệt hại;
- Có sự thay đổi về hiện trạng của tài sản bị thiệt hại tại thời điểm xác minh thiệt hại so với ngày phát sinh thiệt hại thực tế dẫn đến làm thay đổi tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật, tác dụng và chất lượng của tài sản.

Như vậy, trong trường hợp người giải quyết bồi thường không xác minh được thiệt hại thì có thể đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện việc định giá, xác định thiệt hại.

**3. Xem xét và bình luận việc thương lượng bồi thường của Sở NN&PTNT tỉnh A – Những nội dung phù hợp và chưa phù hợp với quy định của pháp luật?**

- Về thời gian, khoản 1 Điều 46 về thương lượng việc bồi thường quy định trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành báo cáo xác minh thiệt hại, cơ quan giải quyết bồi thường phải tiến hành thương lượng việc bồi thường. Theo đúng quy định này thì ngày bắt đầu tiến hành thương lượng phải là ngày 25/7/2020. Tuy nhiên đây là ngày Chủ nhật do vậy ngày tiến hành thương lượng chuyển sang ngày 26/7/2020.
- Việc Sở NN &PTNT tỉnh A đồng ý cho ông B khoảng thời gian 08 ngày để thu thập tài liệu là hợp lý, phù hợp yêu cầu thực tế bảo đảm cho quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại đồng thời vẫn bảo đảm thời hạn thương lượng theo quy định của pháp luật.
- Kết thúc thương lượng, cơ quan giải quyết bồi thường đã thực hiện việc lập biên bản kết quả thương lượng việc bồi thường theo đúng quy định pháp luật bảo đảm quyền khởi kiện của người YCBT.

**TÌNH HUỐNG 3: XÁC ĐỊNH PHÁP LUẬT ÁP DỤNG, THỜI HIỆU YÊU CẦU BỒI THƯỜNG, PHẠM VI TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG, CƠ QUAN GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG**

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p style="text-align: center;"><b>NỘI DUNG TÌNH HUỐNG</b></p> <p>Ông Nguyễn Văn A bị khởi tố về tội Chống người thi hành công vụ. Quá trình điều tra, đến ngày 17/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã ban hành Quyết định đình chỉ điều tra đối với ông Nguyễn Văn A với lý do “hết thời hạn điều tra mà không chứng minh được bị can đã thực hiện tội phạm”.</p> <p>Căn cứ Quyết định đình chỉ điều tra, tháng 9/2020, ông A đã yêu cầu VKSND huyện A bồi thường.</p> |
| <p style="text-align: center;"><b>CÂU HỎI ĐẶT RA ĐỐI VỚI TÌNH HUỐNG</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Pháp luật để áp dụng giải quyết đối với vụ việc</li><li>2. Vụ việc yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Văn A có thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 không?</li><li>3. Xác định thời hiệu yêu cầu bồi thường.</li></ol>                                                                                                             |
| <p style="text-align: center;"><b>GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG</b></p> <p><b>1. Pháp luật áp dụng để giải quyết đối với vụ việc</b></p> <p>Đối với vụ việc này, năm 2020, ông A yêu cầu bồi thường, do đó xác định pháp</p>                                                                                                                                                                                                                                                         |

luật áp dụng để giải quyết đối với vụ việc là Luật TNBTCNN năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

## **2. Phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước**

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật TNBTCNN năm 2017 thì vụ việc yêu cầu bồi thường của ông Nguyễn Văn A thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong lĩnh vực tố tụng hình sự.

## **3. Thời hiệu yêu cầu bồi thường**

Vụ việc này, Quyết định đình chỉ điều tra năm 2019 và đến 9/2020, ông A yêu cầu bồi thường. Do đó, căn cứ quy định về thời hiệu yêu cầu bồi thường tại Điều 6 Luật TNBTCNN năm 2017 thì vụ việc của ông A là còn thời hiệu.

Thời gian: 60 phút

- Trên cơ sở nội dung tập huấn, tập huấn viên mời một số học viên giảng thử về một số nội dung đã được tập huấn.
- Học viên có thể sử dụng phương pháp tập huấn bất kỳ, có thể ngoài phương pháp mà tập huấn viên đã sử dụng đối với nội dung đó.
- Trên cơ sở kết quả giảng thử của học viên, tập huấn viên có thể mời các học viên khác góp ý về kỹ năng giảng của học viên giảng thử. Tập huấn viên cũng có nhận xét, góp ý, đánh giá về kỹ năng giảng của học viên giảng thử.



**Thời gian: 30 phút**

---

## **HOẠT ĐỘNG 1: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP**

---



### **Mục tiêu**

- Đánh giá được về các kiến thức, kỹ năng mà học viên đã có được khi tham gia khóa tập huấn.
- Đánh giá được mức độ hài lòng của học viên.



### **Chuẩn bị**

- Phiếu đánh giá sau tập huấn
- Bút, băng keo, bút dạ, bảng flipchart

---

### **Các bước tiến hành**

---

1. Phát phiếu đánh giá sau tập huấn cho học viên
  2. Học viên điền phiếu đánh giá về nội dung, chương trình tập huấn và những mong đợi thêm của học viên
-



## HOẠT ĐỘNG 2: THAM KHẢO Ý KIẾN CỦA HỌC VIÊN VỀ KHÓA TẬP HUẤN

---



### Mục tiêu

Hoàn thiện tài liệu, nội dung, chương trình và phương pháp tập huấn

---



### Chuẩn bị

- Giấy, băng keo, bút dạ
  - Bài trình bày powerpoint
- 

### Các bước tiến hành

---

1. Học viên chia sẻ ý kiến về nội dung, chương trình tập huấn.  
Cả lớp đứng thành vòng tròn. Tập huấn viên chuẩn bị sẵn 1 quả bóng và tung ngẫu hứng tới một thành viên trong lớp. Người nhận được quả bóng sẽ chia sẻ ý kiến về nội dung và chương trình tập huấn (ví dụ: điều thích nhất, điều gì cảm thấy có thể áp dụng ngay, điều gì muốn tìm hiểu thêm, điều gì không thích, điều gì cần cải tiến, v.v...). Sau khi chia sẻ ý kiến, bóng tiếp tục được chuyền cho người khác. Đảm bảo tất cả mọi người đều có cơ hội đưa ra ý kiến.
  2. Tập huấn viên sẽ ghi nhanh lại các ý kiến (tổng hợp đưa vào báo cáo tập huấn) và đưa ra tổng kết.
  3. Bế mạc khóa tập huấn.
-

## PHIẾU ĐÁNH GIÁ TRƯỚC TẬP HUẤN

Tên khóa học: .....

Ngày: .....

**A. Anh/chị vui lòng cho biết ý kiến của anh/chị bằng cách đánh dấu X vào cột phù hợp.**

| Trước khóa học này, anh/chị:                                                                                          | Có | Không | Khác |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|------|
| 1. Có tham gia khóa tập huấn nào có nội dung về kỹ năng nghiệp vụ giải quyết bồi thường trong 12 tháng gần đây không? |    |       |      |
| 2. Đã từng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác bồi thường nhà nước chưa?                                     |    |       |      |
| 3. Đã từng giảng dạy về công tác bồi thường nhà nước chưa?                                                            |    |       |      |
| 4. Đã từng biết đến vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước?                                                              |    |       |      |
| 5. Đã từng tham gia giải quyết bồi thường?                                                                            |    |       |      |
| 6. Đã từng tham mưu thực hiện việc giải quyết bồi thường                                                              |    |       |      |
| 7. Có đang được giao tham mưu thực hiện công tác bồi thường nhà nước không?                                           |    |       |      |

**B. Xin hãy cho biết ý kiến của anh/chị về các nhận định sau. Đánh dấu X vào cột phù hợp.**

|                                                                                                                                                             | Có | Không | Khác |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|------|
| 1. Công tác bồi thường nhà nước góp phần bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người bị thiệt hại.                                                            |    |       |      |
| 2. Người dân có quyền yêu cầu bồi thường khi bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ và có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường. |    |       |      |
| 3. Người bị thiệt hại chỉ quan tâm đến số tiền được bồi thường.                                                                                             |    |       |      |
| 4. Cơ quan giải quyết bồi thường phải cử người giải quyết bồi thường.                                                                                       |    |       |      |
| 5. Việc giải quyết yêu cầu bồi thường được tiến hành trên cơ sở thương lượng giữa cơ quan giải quyết bồi thường và người yêu cầu bồi thường.                |    |       |      |

**C. Mong đợi của anh/chị ở khóa học này?**

.....  
 .....

Cảm ơn chia sẻ của anh/chị!

## PHIẾU ĐÁNH GIÁ SAU TẬP HUẤN

Tên khóa học: .....

Ngày: .....

**A. Anh/chị vui lòng điền đầy đủ thông tin theo các nội dung như sau. Đánh dấu X vào cột phù hợp.**

| Sau khóa học này, anh/chị:                                                         | Có | Không | Khác |
|------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|------|
| 1. Biết được vai trò, tầm quan trọng của công tác bồi thường nhà nước.             |    |       |      |
| 2. Nắm được các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục giải quyết bồi thường. |    |       |      |
| 3. Nắm được các bước trong trình tự, thủ tục giải quyết bồi thường.                |    |       |      |
| 4. Vận dụng được các kỹ năng để tham gia giải quyết bồi thường.                    |    |       |      |

**B. Xin hãy cho biết ý kiến của anh/chị về các nhận định sau. Đánh dấu X vào cột phù hợp.**

|                                                                                                                        | Có | Không | Khác |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------|------|
| 1. Khóa học này thực sự bổ ích cho những người làm công tác giải quyết bồi thường                                      |    |       |      |
| 2. Nội dung tập huấn phù hợp với công tác yêu cầu công việc của học viên tại cơ quan, đơn vị                           |    |       |      |
| 3. Nội dung của khóa học phù hợp với mục tiêu của khóa học?                                                            |    |       |      |
| 4. Tài liệu của khóa học đơn giản, dễ hiểu?                                                                            |    |       |      |
| 5. Giảng viên có kiến thức chuyên môn sâu, có sự chuẩn bị tốt khi giảng                                                |    |       |      |
| 6. Thời gian tập huấn đáp ứng đủ lượng kiến thức tập huấn                                                              |    |       |      |
| 7. Nên tiến hành tổ chức khóa học như thế này tới tất cả đồng ngũ thực hiện công tác bồi thường nhà nước của các tỉnh. |    |       |      |

**C. Anh/chị có góp ý gì về nội dung, chương trình, phương pháp tập huấn của khóa học này?**

.....  
 .....  
 .....

Cảm ơn chia sẻ của anh/chị!

## **PHỤ LỤC 1: SLIDE BÀI GIẢNG CỦA TẬP HUẤN VIÊN**

## **PHỤ LỤC 2: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM ZOOM TRONG TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN**

### **1. Hướng dẫn cách đổi tên khi tham gia phòng họp**

#### *1.1. Đối với máy tính PC/Laptop:*

- Sau khi đăng nhập và vào phòng họp Zoom, Anh/Chị bấm vào nút Participants (Người tham gia) ở phía dưới màn hình.
- Di con trỏ chuột lên vị trí tên của Anh/Chị, nhấn vào tùy chọn More (Thêm)/chọn Rename (Đổi tên) và gõ họ tên của Anh/Chị (theo quy tắc đặt tên hướng dẫn tại phần lưu ý) và bấm Ok để xác nhận hoàn thành

#### *1.2. Đối với điện thoại di động/máy tính bảng*

- Sau khi đăng nhập và vào phòng họp zoom, Anh/Chị bấm vào nút Người tham gia ở phía dưới màn hình.
- Tìm kiếm và chọn tên của Anh/Chị từ danh sách người đang tham gia phòng họp; ấn vào và chọn Đổi tên. Nhập tên mới của Anh/Chị (theo hướng dẫn tại phần lưu ý) để đổi lại tên chính xác và bấm Ok để xác nhận hoàn thành.

### **2. Hướng dẫn sử dụng market Hội nghị làm hình nền ảo khi tham gia họp**

Lưu ý: Ban Tổ chức sẽ gửi maket Hội nghị qua email để các Anh/Chị cài đặt và sử dụng làm hình nền trong suốt thời gian tham dự Hội nghị. Vì vậy, Anh/Chị cần tải sẵn hình ảnh maket này về máy tính hoặc điện thoại di động và tiến hành các bước cài đặt theo hướng dẫn sau đây

#### *2.1. Đối với máy tính PC/Laptop*

- Anh/chị mở và thực hiện đăng nhập phần mềm Zoom
- Chọn biểu tượng Setup (hình bánh răng) ở góc trên bên phải
- Chọn Virtual Background (hình nền ảo) ở menu bên trái. Tại đây, phần mềm Zoom đã cung cấp một vài hình ảnh có sẵn. Tuy nhiên, Anh/Chị cần cài đặt hình nền ảo theo hình ảnh maket do Ban Tổ chức cung cấp theo hướng dẫn sau:
  - + Bấm vào dấu cộng (+) tại mục này, chọn Add Image (thêm ảnh) như trong hình dưới đây để thêm maket Hội nghị vào kho hình nền của phần mềm Zoom trước khi có thể sử dụng
  - + Sau đó Anh/Chị chọn hình ảnh maket Hội nghị đã được thêm vào kho hình nền ảo của phần mềm Zoom để sử dụng làm hình nền ảo của phần mềm Zoom để sử dụng làm hình nền ảo của mình.
  - + Sau khi kết thúc Hội nghị tập huấn, Anh/Chị có thể thoát khỏi chế độ hình nền ảo này bằng cách chọn hình ảnh có chữ None (hình có màu đen, có vị trí đầu tiên ở hàng trên bên trái) trong danh sách hình ảnh như minh họa ở hình trên.

## 2.2. Đối với điện thoại di động/máy tính bảng

Lưu ý:

- Chỉ các thiết bị đáp ứng các điều kiện sau đây mới có thể sử dụng tính năng này.
- Đối với các thiết bị của Apple: từ iPhone 8, iPad thế hệ thứ 7 hoặc các dòng iPhone/iPad mới hơn.
- Đối với các thiết bị Android: đang sử dụng hệ điều hành Android từ phiên bản 8.0 trở lên.
- Cài đặt phần mềm Zoom dành cho thiết bị di động phiên bản 5.3.0 hoặc mới hơn.
- Từ giao diện phòng họp, Anh/Chị chọn mục More (hiển thị các chức năng khác), sau đó nhấn vào Virtual Background
- Chọn hình nền ảo theo hình ảnh maket Hội nghị đã được tải sẵn về điện thoại/máy tính bảng và bấm Done (hoàn thành) để xác nhận hoàn thành việc cài đặt.

## 3. Hướng dẫn cách chia sẻ tài liệu trên màn hình

Anh/Chị mở nội dung cần chia sẻ trên máy tính trước khi thực hiện các bước sau.

- Tại giao diện của phòng họp Zoom, chọn Share Screen để vào tính năng chia sẻ màn hình. †
- Tiếp đến, Anh/chị chọn nội dung và bắt đầu thực hiện chia sẻ màn hình theo hướng dẫn như hình sau:

- + Bước 1: Chọn nội dung cần chia sẻ
- + Bước 2: Bấm nút Share để bắt đầu chia sẻ.

Để kết thúc việc chia sẻ màn hình, Anh/Chị bấm nút Stop Share.

## 3. Hướng dẫn giờ tay phát biểu ý kiến, thể hiện sự ủng hộ, khuyến khích

### 3.1. Đối với máy tính PC/Laptop

- Trên giao diện của phòng họp Zoom, Anh/Chị nhấn vào chức năng Reactions và chọn biểu tượng mình mong muốn thể hiện (Giơ tay, đồng ý, vỗ tay...)

### 3.2. Đối với điện thoại di động/Máy tính bảng

- Trên giao diện của phòng họp Zoom, Anh/Chị chọn vào chức năng More trên màn hình và chọn biểu tượng mình mong muốn thể hiện (giơ tay, vỗ tay, đồng ý...)

## 4. Hướng dẫn cách chia lớp học thành các nhóm thảo luận

### 4.1. Cách tạo nhóm thảo luận (phần dành cho cán bộ quản trị phòng Zoom)

- Trong giao diện phòng họp Zoom, cán bộ quản trị phòng sẽ bấm nút Breakout Rooms để bắt đầu chia phòng họp thành các nhóm nhỏ.
- Tiếp theo, cán bộ quản trị lớp sẽ nhập vào số lượng nhóm muốn tạo (ví dụ: Muốn chia một lớp 30 học viên thành 5 nhóm, mỗi nhóm 6 học viên, thì sẽ nhập số 5).
- Có hai chế độ tạo nhóm là tự động và thủ công:
  - + Tự động (Automatically): Các thành viên trong phòng họp sẽ được chia ngẫu nhiên vào từng nhóm.

+ Thủ công (Manually): Cán bộ quản trị phòng sẽ tự chọn từng thành viên trong từng nhóm.

- Bấm Create Rooms để bắt đầu phân chia các Anh/Chị học viên thành các nhóm.
- Đổi tên cho nhóm bằng cách di chuột vào phần tên nhóm và chọn Rename.
- Bấm nút Options để mở cửa tùy chọn cho nhóm. Một cửa sổ mới sẽ hiện ra với các lựa chọn có ý nghĩa như sau:

+ Allow participants to return to the main session at any time: Cho phép các Anh/Chị học viên thoát thảo luận nhóm và quay lại phòng họp chính bất cứ lúc nào. Áp dụng cho kịch bản, giảng viên đưa ra câu hỏi thuận nhóm và có đánh giá thời gian trả lời, trả lời sớm và chính xác sẽ có điểm cao hơn. • Breakout rooms close automatically after: Thời gian mà phiên thảo luận nhóm sẽ tự động kết thúc. Các Anh/Chị học viên sẽ tự động bị thoát ra khỏi phiên thảo luận nhóm (ví dụ: giảng viên chỉ cho phép thảo luận nhóm trong vòng 5 phút).

+ Notify me when the time is up: Thông báo cho giảng viên khi thời gian chia nhóm đã hết.

+ Countdown after closing breakout room: Hiện thị màn hình đếm ngược sau khi thời gian họp nhóm đã hết. - Bấm Open All Rooms để bắt đầu mở các nhóm thảo luận.

#### *4.2. Cách học viên tham gia nhóm thảo luận (phần dành cho học viên)*

- Khi cán bộ quản trị lớp học thực hiện chức năng chia nhóm, Anh/Chị học viên sẽ nhận được thông báo yêu cầu truy cập vào các nhóm thảo luận tương ứng.
- Các Anh/Chị học viên bấm Join để tham gia vào nhóm thảo luận của mình.

Lưu ý:

+ Các anh/chị học viên có thể thảo luận nhóm qua video hoặc audio như trong phòng họp chính.

+ Các anh/chị học viên có thể chia sẻ màn hình của mình. Màn hình chia sẻ này chỉ hiển thị tới các thành viên trong nhóm mà không hiển thị lên màn hình của những học viên thuộc các nhóm khác.

+ Thời gian còn lại của nhóm thảo luận sẽ hiển thị dạng đếm ngược để các anh/chị học viên có thể chủ động thời gian thảo luận.

+ Khi hết thời gian thảo luận, các anh/chị học viên trong tất cả các nhóm sẽ nhận được thông báo và tự động được chuyển quay lại phòng họp chính.

#### *4.3. Cách giảng viên tham gia vào các nhóm thảo luận (phần dành cho giảng viên)*

- Trong khi nhóm thảo luận đang diễn ra, giảng viên có thể tham gia vào các nhóm thảo luận khác nhau.
- Giảng viên chọn nhóm mình muốn tham gia và bấm Join để tham gia vào nhóm thảo luận đó.